



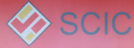
BẢN TIN

người đại diện

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Số T10-2021

www.scic.vn



LỄ CÔNG BỐ

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Nội, ngày tháng 10 năm 2021



LỄ CÔNG BỐ

QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN

VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC

Nội, ngày tháng 10 năm 2021

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ
VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION



LỄ CÔNG BỐ VÀ TRAO QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ VỀ VIỆC BỔ NHIỆM CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN VÀ QUYẾT ĐỊNH CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY KHỐI DOANH NGHIỆP TRUNG ƯƠNG CHUẨN Y CHỨC DANH BÍ THƯ ĐẢNG ỦY TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC



Đồng chí Nguyễn Hoàng Anh trao Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT SCIC và chúc mừng đồng chí Nguyễn Chí Thành.

Sáng ngày 27/10/2021, được sự đồng ý của Lãnh đạo Chính phủ và Đảng ủy Khối Doanh nghiệp trung ương (DNTW), tại trụ sở SCIC đã diễn ra Lễ công bố và trao Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ nhiệm Chủ tịch Hội đồng thành viên (HĐTV) và Quyết định Chuẩn y chức danh Bí thư Đảng ủy Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

Tham dự buổi lễ có đồng chí Nguyễn Hoàng Anh - Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Ban cán sự Đảng, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; đồng chí Nguyễn Long

Hải - Ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy Khối DNTW; đồng chí Nguyễn Hồng Long - Phó Trưởng Ban Đổi mới doanh nghiệp, Văn phòng Chính phủ cùng các đại biểu đại diện Văn phòng Chính phủ, Ủy ban Kiểm tra trung ương, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, Đảng ủy Khối DNTW, Ban Nội chính trung ương, Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công an.

Về phía SCIC, có sự tham dự của các đồng chí Thành viên Hội đồng thành viên, Ban Giám đốc, lãnh đạo các đơn vị thuộc, trực thuộc Tổng công ty.

Tại buổi lễ, thừa ủy quyền của Thủ tướng Chính phủ, đồng chí Nguyễn Hoàng Anh - Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Ban cán sự Đảng, Chủ tịch Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp đã trao Quyết định số 1772/QĐ-TTg ngày 21/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Chí Thành, Thành viên Hội đồng HĐQT, Tổng giám đốc SCIC giữ chức Chủ tịch HĐQT SCIC.

Thay mặt Đảng ủy Khối DNTW, đồng chí Nguyễn Long Hải - Ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy Khối DNTW trao Quyết định số 438-QĐ/ĐUK ngày 21/10/2021 của Ban thường vụ Đảng ủy Khối chuẩn y đồng chí Nguyễn Chí Thành, Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ Khối, Phó Bí thư phụ trách Đảng bộ, Chủ tịch HĐQT SCIC giữ chức Bí thư Đảng ủy SCIC nhiệm kỳ 2020-2025

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Nguyễn Hoàng Anh - Ủy viên Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Ban cán sự Đảng, Chủ tịch UBQLVNN chúc mừng đồng chí Nguyễn Chí Thành đã được nhận được tin nhiệm rất cao của các cán bộ chủ chốt của SCIC, sự phê chuẩn của các cấp có thẩm quyền và Thủ tướng Chính phủ để được bổ nhiệm giữ trọng trách Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT SCIC.

Đồng chí Nguyễn Hoàng Anh đánh giá cao vai trò của SCIC trong đẩy nhanh tiến trình cơ cấu lại, sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các DNN; đổi mới phương thức quản lý vốn nhà nước, chuyển sang phương thức đầu tư, kinh doanh vốn với những kết quả toàn diện, tích cực. Trước yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong thời kỳ hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, với nhiều cơ hội và thách thức, để đẩy nhanh tiến trình đổi mới, sắp xếp và tái cơ cấu DNN và thực hiện vai trò nhà đầu tư Chính phủ, đồng chí Nguyễn Hoàng Anh nhấn mạnh nhiệm vụ được giao của SCIC là rất quan trọng và nặng nề. Vì vậy, trong thời gian tới, để hoàn thành những mục tiêu đề ra,



Đồng chí Nguyễn Long Hải trao Quyết định chuẩn y Bí thư Đảng ủy SCIC và chúc mừng đồng chí Nguyễn Chí Thành

đồng chí Nguyễn Hoàng Anh đề nghị đồng chí Nguyễn Chí Thành cùng tập thể cán bộ lãnh đạo của Tổng công ty tập trung tổ chức triển khai sáu định hướng chính:

Thứ nhất, sớm hoàn thiện, báo cáo Ủy ban QLVNN trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Phát triển SCIC giai đoạn 2021 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2035 để có căn cứ pháp lý đẩy mạnh triển khai hoạt động đầu tư kinh doanh vốn, thực hiện tốt vai trò nhà đầu tư Chính phủ và chuyển đổi mô hình hoạt động của SCIC thành Quỹ Đầu tư Chính phủ (từ sau năm 2025);

Thứ hai, quản lý tốt vốn nhà nước tại các doanh nghiệp, đổi mới phương thức quản trị, giám sát để nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, lợi nhuận của các doanh nghiệp, thể hiện được giá trị tăng thêm của SCIC khi đầu tư vào các doanh nghiệp này;

Thứ ba, nghiên cứu, đề xuất kế hoạch khả thi để đầu tư và sử dụng vốn của SCIC vào các doanh nghiệp, các dự án đầu tư có hiệu quả, phù hợp với chiến lược phát triển của đất nước, ưu tiên các lĩnh vực cơ sở hạ tầng và năng lượng... Đây cũng là cơ sở quan trọng để xác định quy mô vốn điều lệ của SCIC cho phù hợp;

Thứ tư, khẩn trương xây dựng, báo cáo Ủy ban trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án cơ cấu lại SCIC giai đoạn 2021 – 2025, trên cơ sở đó đẩy nhanh tiến độ triển khai tiếp nhận doanh nghiệp, cổ phần hóa và



Đồng chí Nguyễn Chí Thành, Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT SCIC phát biểu nhận nhiệm vụ

Đồng chí Nguyễn Chí Thành sinh năm 1972, có bằng Thạc sĩ Viện Nghiên cứu Chính sách Quốc gia Nhật Bản (GRIPS) và bằng Cử nhân Đại học Kinh tế Quốc dân; trình độ lý luận chính trị cao cấp. Đồng chí từng công tác tại Vụ Quản lý Ngoại hối, Ngân hàng Nhà nước, tại đây, đồng chí tham gia công tác tái cơ cấu nợ nước ngoài và xây dựng chính sách ngoại hối.

Bắt đầu làm việc tại SCIC với vị trí Phó Trưởng ban Chiến lược năm 2006 và được bổ nhiệm Trưởng ban Chiến lược kể từ tháng 11 năm 2008. Từ năm 2010, đồng chí lần lượt được bổ nhiệm làm Trưởng ban Quản lý rủi ro, Giám đốc Chi nhánh phía Nam, Trưởng ban Đầu tư 3. Ngày 30 tháng 6 năm 2015, đồng chí được bổ nhiệm là Phó Tổng Giám đốc SCIC, sau đó là Phó Tổng Giám đốc phụ trách SCIC kể từ ngày 1 tháng 9 năm 2017. Ngày 8 tháng 5 năm 2019, đồng chí được Thủ tướng bổ nhiệm làm Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc SCIC. Tại Đại hội Đảng bộ SCIC lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đồng chí được bầu vào Ban chấp hành, Ban Thường vụ, Phó Bí thư Đảng ủy. Tại Đại hội Đảng bộ Khối Doanh nghiệp trung ương lần thứ III, nhiệm kỳ 2020-2025, đồng chí được bầu vào Ban chấp hành Đảng bộ Khối. Ngày 2/10/2020 đồng chí được Đảng ủy Khối Doanh nghiệp trung ương giao phụ trách Đảng bộ SCIC. Ngày 21/10/2021, Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm đồng chí giữ chức Chủ tịch HĐQT SCIC; Ban Thường vụ Đảng ủy Khối DNTW chuẩn y đồng chí giữ chức Bí thư Đảng ủy SCIC nhiệm kỳ 2020-2025./.

thoái vốn nhà nước tại các doanh nghiệp mà nhà nước không cần nắm giữ; đồng thời, tiếp tục đầu tư nắm giữ, thực hiện tốt vai trò của cổ đông nhà nước tại một số doanh nghiệp có qui mô lớn, hiệu quả cao theo Chiến lược Phát triển giai đoạn 2021 – 2030 và tầm nhìn đến năm 2035;

Thứ năm, đẩy mạnh hơn nữa chức năng đầu tư kinh doanh vốn của Tổng công ty với định hướng rõ nét hơn, thực hiện tốt vai trò nhà đầu tư Chính phủ trong bối cảnh đại dịch Covid 19. Triển khai nghiên cứu các cơ hội đầu tư tại một số dự án, hợp tác với một số tập đoàn, tổng công ty thuộc Ủy ban;

Thứ sáu, nâng cao năng lực thể chế, bộ máy hoạt động và nguồn nhân lực của Tổng công ty để thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

Đồng chí Nguyễn Hoàng Anh tin tưởng rằng, với trọng trách mới là Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng thành viên SCIC, đồng chí Nguyễn Chí Thành và tập thể lãnh đạo, toàn thể cán bộ, người lao động Tổng công ty sẽ phát huy các kết quả đã đạt được, tiếp tục đoàn kết, lao động sáng tạo, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, hoàn thành vượt mức kế hoạch kinh doanh năm 2021 và triển khai thành công Chiến lược phát triển SCIC trong giai đoạn mới.

Phát biểu tại buổi lễ, đồng chí Nguyễn Long Hải - Ủy viên dự khuyết Ban chấp hành Trung ương Đảng, Bí thư Đảng ủy Khối DNTW chúc mừng đồng chí Nguyễn Chí Thành được Thủ tướng Chính phủ bổ nhiệm chức Chủ tịch HĐQT và được Ban Thường vụ Đảng ủy Khối chuẩn y chức Bí thư Đảng ủy SCIC. Đồng chí bày tỏ sự tin tưởng cũng như mong muốn đồng chí Nguyễn Chí Thành sẽ thực hiện tốt nhiệm vụ được giao trên trọng trách mới, cùng với Ban Chấp hành, Ban Thường vụ đảng ủy SCIC xây dựng Đảng bộ SCIC trong sạch vững mạnh, tiếp tục lãnh đạo Tổng công ty đạt nhiều kết quả tích cực.

Đồng chí Nguyễn Long Hải nhấn mạnh các nhiệm vụ mà đồng chí tân Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐQT SCIC cùng với các đồng chí trong Ban Thường vụ và Ban Chấp



Các đại biểu tham dự Hội nghị chụp ảnh lưu niệm

hành Đảng bộ SCIC cần tiếp tục thực hiện tốt trong thời gian tới, trong đó đặc biệt là tổ chức thực hiện có kết quả Nghị quyết 12, Hội nghị TW5, khóa XII về tiếp tục cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp nhà nước, nhất là những nội dung, giải pháp được nêu tại Nghị quyết này liên quan đến chức năng nhiệm vụ của SCIC cùng với những quan điểm, chủ trương mới tại Đại hội toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và những chỉ đạo sắp tới của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Ban Cán sự Đảng Chính phủ, các cơ quan trung ương liên quan đến hoạt động của Đảng bộ Khối DNTW; tập trung xây dựng Đảng bộ SCIC trong sạch, vững mạnh toàn diện về chính trị, tư tưởng, đạo đức theo đúng tinh thần Nghị quyết của Đảng, tiếp tục triển khai học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, tác phong Chủ tịch Hồ Chí Minh; chú trọng công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng; phát huy dân chủ và thực hiện tốt các quy chế về dân chủ trong hoạt động của Đảng bộ để lãnh đạo toàn diện các mặt công tác xây dựng Đảng tại doanh nghiệp trong thời gian tới.

Phát biểu nhận nhiệm vụ, đồng chí Nguyễn Chí Thành bày tỏ lời cảm ơn sâu sắc tới Ban Cán sự Đảng Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các Phó Thủ tướng Chính phủ, các đồng chí lãnh đạo UBQLVNN, Đảng ủy khối DNTW, Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ và các đồng

chí trong Ban Chấp hành Đảng ủy, Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Ban lãnh đạo Tổng công ty qua các thời kỳ và tập thể cán bộ, đảng viên, người lao động SCIC đã tin tưởng, giao phó cho đồng chí các trọng trách mới. Đồng chí Nguyễn Chí Thành khẳng định sẽ tiếp tục học hỏi, kế thừa những thành quả, kinh nghiệm quý báu của các đồng chí lãnh đạo SCIC qua các thời kỳ; tiếp tục quán triệt, đi đầu và gương mẫu trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo Nghị quyết TW4, khóa XII; nguyện đem hết khả năng, trí tuệ và tâm huyết của mình, chung sức, đồng lòng, đoàn kết cùng tập thể Ban chấp hành Đảng ủy và HĐQT chấp hành nghiêm túc sự lãnh đạo của Chính phủ, Ủy ban QLVNN, ĐUK DNTW và các Bộ/ngành; tổ chức triển khai thắng lợi Chiến lược phát triển của SCIC ngay sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt với định hướng phát triển SCIC thành một tổ chức đầu tư năng động, hiệu quả của Chính phủ. Đồng thời, chủ động chuẩn bị các nguồn lực, điều kiện để chuyển đổi SCIC sang mô hình Quỹ đầu tư Chính phủ trong thời gian sớm nhất. Đồng chí

Nguyễn Chí Thành cũng nhấn mạnh, SCIC đặt mình trong hệ sinh thái các doanh nghiệp của UBQLVNN, với chức năng, nhiệm vụ là một Tổng công ty chuyên trách về đầu tư tài chính, SCIC sẽ có những ý kiến tham mưu và thực hiện những nhiệm vụ do Chính phủ, UBQLVNN giao để góp phần vào quá trình tái cơ cấu, nâng cao hiệu quả hoạt động của DNNN trong thời gian tới. SCIC sẽ cùng các Tập đoàn, TCT trong hệ sinh thái của Ủy ban QLVNN, nghiên cứu, hợp tác đầu tư vào các dự án trọng điểm, góp phần đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế.

Để làm được những điều đó, đồng chí Nguyễn Chí Thành bày tỏ mong muốn SCIC tiếp tục nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Lãnh đạo Đảng, Chính phủ, UBQLVNN, Đảng ủy khối DNTW và các Bộ, ngành TW. Đồng thời đồng chí cũng kêu gọi và mong muốn toàn thể Ban Lãnh đạo, cán bộ, đảng viên, người lao động SCIC cùng nhau phát huy truyền thống đoàn kết, tiếp tục phấn đấu, nỗ lực, trách nhiệm, sáng tạo để xây dựng một SCIC chuyên nghiệp, năng động, hiệu quả.

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước được thành lập theo Quyết định số 151/2005/QĐ-TTg ngày 20/6/2005 của Thủ tướng Chính phủ và chính thức đi vào hoạt động từ ngày 01/08/2006, SCIC ra đời trong bối cảnh Việt Nam chủ trương đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động và sức cạnh tranh của các doanh nghiệp nhà nước; tách bạch chức năng quản lý nhà nước và chức năng đại diện chủ sở hữu của Nhà nước tại doanh nghiệp.

Sau 16 năm ra đời và phát triển, SCIC đã trở thành một định chế tài chính của Chính phủ để triển khai chủ trương quan trọng của Đảng về đổi mới phương thức quản lý vốn nhà nước, chuyển từ cơ chế hành chính sang phương thức đầu tư, kinh doanh vốn, góp phần đẩy nhanh tiến trình sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả của doanh nghiệp nhà nước. Từ khi thành lập đến nay, SCIC đã tiếp nhận

1.075 doanh nghiệp, trong đó, đến nay đã sắp xếp, cổ phần hóa được 30 Công ty TNHH và bán vốn thành công tại 910 doanh nghiệp thu về 48.152 tỷ đồng, gấp 4,2 lần so với giá vốn đầu tư. Tổng giá trị đầu tư là 28.500 tỷ đồng, trong đó, đầu tư hiện hữu là 14.500 tỷ đồng và đầu tư mới là 14.000 tỷ đồng.

Đặc biệt, trong giai đoạn 05 năm gần đây (2017-2021), hiệu quả hoạt động của SCIC có sự tăng trưởng đáng kể. Giai đoạn này chiếm 46% tổng doanh thu, 45% tổng lợi nhuận trước thuế, tiếp nhận chiếm 68% giá trị, 43% giá trị bán vốn, 54% giá trị nộp ngân sách... so với kết quả đạt được trong 16 năm thành lập. Nhiều thương vụ thoái vốn của SCIC không chỉ thành công ở giá trị mang về cho ngân sách mà còn để lại nhiều kinh nghiệm quý báu cho quá trình tái cơ cấu, sắp xếp doanh nghiệp nhà nước như thương vụ thoái vốn Vinamilk, Nhựa Bình Minh, Vinaconex... Trong công tác đầu tư, SCIC đã thực hiện đầu tư với tổng giá trị 36.841 tỷ đồng. Đặc biệt là mới đây, trước yêu cầu cấp bách phải khẩn trương tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội, SCIC đã đầu tư 6.900 tỷ đồng mua cổ phần tăng vốn điều lệ tại Vietnam Airlines, chiếm tỷ lệ sở hữu 31% tại Vietnam Airlines. Hiện tại danh mục doanh nghiệp của SCIC có 149 doanh nghiệp với tổng vốn nhà nước theo giá trị sổ sách là 47.009 tỷ đồng, giá trị vốn hóa thị trường đạt trên 190.000 tỷ đồng.

Trong giai đoạn tới, SCIC hướng tới vai trò là nhà đầu tư Chính phủ với định hướng tập trung đầu tư vào các ngành, lĩnh vực then chốt, có tính lan tỏa, tạo động lực thúc đẩy nền kinh tế phát triển, phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước trong việc củng cố, phát triển các DNNN quy mô lớn, hoạt động hiệu quả, tăng cường vai trò chủ đạo của kinh tế nhà nước, góp phần thực hiện thành công mục tiêu Đại hội lần thứ XIII của Đảng./.

SCIC CÔNG BỐ CÁC QUYẾT ĐỊNH VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ



Đ/c Phạm Minh Hoàng và các đồng chí trong Ban Lãnh đạo SCIC trao quyết định, tặng hoa chúc mừng đồng chí Nguyễn Đức Nam

C hiều ngày 4/10/2021 tại trụ sở chính, Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) đã tổ chức Hội nghị về công tác cán bộ. Tham dự Hội nghị có đồng chí Phạm Minh Hoàng – Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (UBQLV); đồng chí Nguyễn Chí Thành- Phó Bí thư phụ trách Đảng bộ, TVHĐTV, TGD; đồng chí Nguyễn Quốc Huy- Phụ trách HĐTV cùng các đồng chí trong Ban Thường vụ, BCH Đảng ủy; Hội đồng Thành viên; Ban Giám đốc; Kiểm soát viên; Kế toán trưởng; Trưởng, Phó các đơn vị

thuộc, trực thuộc SCIC.

Tại Hội nghị, SCIC đã công bố Quyết định của Chủ tịch UBQLV về việc bổ nhiệm đồng chí Nguyễn Đức Nam- Chuyên viên Vụ Tổng hợp, UBQLVNN làm Kiểm soát viên tại SCIC. Thay mặt Lãnh đạo UBQLV, đồng chí Phạm Minh Hoàng – Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ đã trao Quyết định của Chủ tịch UBQLV về việc bổ nhiệm Kiểm soát viên tại SCIC cho đồng chí Nguyễn Đức Nam. Cũng tại Hội nghị, SCIC đã công bố các Quyết định kiện toàn nhân sự Trưởng Ban và Phó trưởng Ban của SCIC./.

LÃNH ĐẠO SCIC TẶNG HOA, CHÚC MỪNG CÁN BỘ, NGƯỜI LAO ĐỘNG NỮ CỦA TỔNG CÔNG TY NHÂN DỊP KỶ NIỆM 91 NĂM NGÀY THÀNH LẬP HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ VIỆT NAM (20/10/1930- 20/10/2021).



Ban Lãnh đạo SCIC- tặng hoa, chúc mừng cán bộ, người lao động nữ của TCT nhân dịp kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930- 20/10/2021).

Nhân dịp kỷ niệm 91 năm ngày thành lập Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (20/10/1930- 20/10/2021), sáng ngày 18/10/2021 tại trụ sở chính, Ban Lãnh đạo SCIC đã tặng hoa, chúc mừng cán bộ, người lao động nữ của Tổng công ty.

Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước có hơn 100 cán bộ, người lao động nữ hiện đang làm việc tại các đơn vị, chi nhánh, đã và đang nỗ lực hết mình trên từng cương vị công tác, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Nhiều cán bộ nữ đã được khen thưởng cao, được xem xét quy hoạch, bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo các cấp, góp phần vào việc xây dựng và phát triển Tổng công ty ngày càng vững mạnh; các



Đồng chí Nguyễn Quốc Huy- Phụ trách HĐTV tặng hoa đồng chí Đinh Thị Bích Diệp- Thành viên HĐTV- đại diện cán bộ nữ SCIC

chị cũng đã và đang làm tốt vai trò của người phụ nữ trong gia đình, luôn phấn đấu “ Giỏi việc cơ quan, đảm việc nhà” là chỗ dựa vững chắc cho gia đình và xã hội. Sự quan tâm của Ban Lãnh đạo TCT trong việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động nữ là nét văn hóa kể từ khi TCT thành lập cho đến nay, góp phần xây dựng bản sắc riêng của SCIC, qua đó, tiếp thêm sức mạnh cho TCT hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

SCIC TRÊN CON ĐƯỜNG TRỞ THÀNH QUỸ ĐẦU TƯ CHÍNH PHỦ



Sau 15 năm ra đời và hoạt động, Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC) đã thực hiện thành công các chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước đề ra trong việc đổi mới cơ chế quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp (DN).

Không chỉ làm tròn sứ mệnh tiếp nhận, quản lý và kinh doanh vốn Nhà nước sau cổ phần hoá, Tổng công ty còn giữ vị thế của một nhà đầu tư Chính phủ trong những năm qua, từng bước chuyển trọng tâm sang hoạt động đầu tư, hướng tới mô hình Quỹ đầu tư Chính phủ nhằm hoàn thành trọng trách trong thời kỳ mới.

Từ “Bà đỡ” mát tay trong quản lý và bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp

Năm 2021 được cho là một trong những thời điểm thử thách của SCIC, khi kinh tế thế giới và trong nước chuyển biến phức tạp, đặc biệt là ảnh hưởng tiêu cực của đại dịch COVID-19 đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. Tuy nhiên, với nỗ lực không mệt mỏi, SCIC đã và đang triển khai tốt kế hoạch kinh doanh năm 2021 và đạt được những kết quả tích cực. Các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu đều đạt và vượt cao so với kế hoạch cả năm.



Ông Nguyễn Chí Thành

“15 năm qua, SCIC đã làm tốt sứ mệnh đại diện vốn chủ sở hữu của nhà nước, bảo toàn tích tụ vốn nhà nước, giờ đã đến lúc phải cố gắng triển khai làm tốt hơn nữa sứ mệnh là một nhà đầu tư lớn, hiệu quả của nhà nước”.



SCIC hướng tới trở thành Nhà đầu tư của Chính phủ với hoạt động đầu tư là trụ cột.

Đến nay, danh mục doanh nghiệp của SCIC có 149 doanh nghiệp với tổng vốn nhà nước theo giá trị sổ sách là 47.009 tỷ đồng, giá trị vốn hóa thị trường đạt trên 190.000 tỷ đồng.

Vai trò “bà đỡ” mát tay của SCIC thể hiện rõ qua những thương vụ tái cơ cấu, cổ phần hoá và thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp. Đến nay, SCIC đã tiếp nhận 34 công ty TNHH 1, 2 thành viên, giá trị sổ sách phần vốn nhà nước là 425 tỷ đồng. Trước khi tiếp nhận, hầu hết các doanh nghiệp này đều có quy mô nhỏ, tồn tại nhiều vướng mắc về tài chính, thậm chí đứng trước bờ vực phá sản. Sau khi tiếp nhận, SCIC đã thực hiện tái cơ cấu, xử lý các tồn tại về tài chính, hoàn thành sắp xếp, cổ phần hoá và bán vốn tại 30 doanh nghiệp. Hiện SCIC chỉ còn 04 Công ty TNHH 1, 2 thành viên và đang thực hiện cổ phần hóa theo lộ trình. Số lượng các doanh nghiệp yếu kém, thuộc diện giám sát đặc biệt theo xếp loại của SCIC trong 5 năm gần đây có xu hướng giảm mạnh, năm 2015 có 49 doanh nghiệp, đến cuối năm 2020 còn 24 doanh nghiệp.

Thực hiện nhiệm vụ bán vốn nhà nước tại doanh nghiệp, lũy kế từ khi thành lập đến nay, SCIC đã bán vốn tại 1.017 DN, với giá trị sổ sách bán vốn là 11.776 tỷ đồng, thu về 48.847 tỷ đồng, chênh lệch bán vốn đạt 37.071 tỷ đồng (giá bán gấp 4,1 lần so với giá vốn). Những thương vụ “đình đám”, mang lại hiệu

quả cao tại một số DN quy mô lớn, có thể kể đến: Vinamilk, Vinaconex, Nhựa Bình Minh, Khách sạn Kim Liên...

Trong đó, đợt bán vốn tại Vinamilk năm 2016 được đánh giá là một trong những thương vụ ấn tượng nhất của SCIC 15 năm qua. SCIC thu về gần 9.000 tỷ đồng khi nhà đầu tư Singapore mua nguyên lô 48.333.400 cổ phiếu Vinamilk với giá 186.000 đồng/cổ phiếu.

Đánh giá về thương vụ này, ông Nguyễn Chí Thành, Tổng giám đốc SCIC từng cho biết giao dịch chào bán cổ phần tại Vinamilk thành công trên mức kỳ vọng, với tổng giá trị bán cổ phần thu về cho ngân sách nhà nước cao hơn khoảng 2.000 tỷ đồng so với giá trị tính trên giá khởi điểm. Đây cũng là giao dịch có giá trị lớn nhất khu vực Đông Nam Á năm 2016.

Từ thực tế triển khai của SCIC, nhiều cơ chế, chính sách của SCIC xây dựng đã được các cơ quan chức năng tham khảo, nhân rộng và áp dụng chung cho các doanh nghiệp nhà nước như: Quy chế người đại diện vốn; Cơ chế bán đấu giá cả lô; Cơ chế chào bán cạnh tranh đối với cổ phiếu của doanh nghiệp niêm yết; Quy trình cho phép nhà đầu tư nước ngoài được ký quỹ đặt cọc bằng ngoại tệ khi tham gia đấu giá mua cổ phiếu...

Tới Nhà đầu tư của Chính phủ

Đồng thời với quá trình bán vốn là quá trình tích tụ, tập trung vốn nhà nước để đầu tư vào các dự án có hiệu quả, các ngành, lĩnh vực mà nhà nước cần nắm giữ chi phối.

Trong 15 năm qua, SCIC đã thực hiện đầu tư với tổng giá trị 36.841 tỷ đồng. Đặc biệt là mới đây, trước yêu cầu cấp bách phải khẩn trương tháo gỡ khó khăn cho Tổng công ty Hàng không Việt Nam (Vietnam Airlines) do ảnh hưởng của đại dịch COVID-19, thực hiện nhiệm vụ chính trị - xã hội, SCIC đã đầu tư 6.900 tỷ đồng mua cổ phần tăng vốn điều lệ tại Vietnam Airlines, chiếm tỷ lệ sở hữu 31% tại Vietnam Airlines. Sự có mặt kịp thời của SCIC trong thời điểm cam go này thực

sự là cứu cánh để đột phá tăng vốn của Vietnam Airlines thành công, kịp thời bổ sung nguồn vốn để vượt qua khó khăn.

Từ năm 2020 trở đi, khi danh mục DN bàn giao về SCIC được dự báo sẽ giảm dần cả về số lượng và giá trị, SCIC đã chủ động chuyển trọng tâm nhiệm vụ sang hoạt động đầu tư kinh doanh vốn. Theo đó, trong chiến lược kinh doanh giai đoạn 2020– 2030, SCIC xác định đẩy mạnh, mở rộng hoạt động đầu tư kinh doanh vốn với định hướng rõ nét hơn trên cơ sở tiếp tục tập trung đầu tư vào các ngành, lĩnh vực then chốt có tính chất lan tỏa trong nền kinh tế.

Bên cạnh đó, SCIC còn định hướng từng bước phát triển các hoạt động tư vấn, bước đầu tập trung vào các lĩnh vực có thế mạnh như: quản trị DN, cổ phần hoá, xây dựng chiến lược kinh doanh, thẩm định và đánh giá các cơ hội đầu tư, mua bán và sáp nhập, thoái vốn. Định hướng đến năm 2030, bên cạnh các hoạt động đầu tư đã thực hiện, SCIC sẽ bổ sung thêm việc tư vấn đầu tư tài chính, mua bán, sáp nhập DN.

Với định hướng trên, SCIC đặt mục tiêu đến 2030 trở thành nhà đầu tư của Chính phủ, có quy mô tổng tài sản (theo giá trị sổ sách) vào năm 2025 là 78.500 tỷ đồng (3,3 tỷ USD); năm 2030 dự kiến đạt khoảng 105.000 tỷ đồng (4,6 tỷ USD).

Về định hướng chiến lược phát triển của SCIC, Tổng Giám đốc Nguyễn Chí Thành cho hay, với mục tiêu trở thành nhà đầu tư của Chính phủ, hoạt động đầu tư là một trong hai trụ cột, quyết định thành công của SCIC. Sau khi nhiệm vụ tiếp nhận, tái cơ cấu doanh nghiệp đã cơ bản hoàn thành, đòi hỏi SCIC phải chuyển trọng tâm nhiệm vụ sang hoạt động đầu tư kinh doanh vốn. Điều này cũng phù hợp với lộ trình và xu hướng chung của các quỹ đầu tư chính phủ ở nhiều nước trên thế giới: thời gian đầu tích lũy nguồn lực và kinh nghiệm từ việc quản trị danh mục được chính phủ giao quản lý, sau đó đi đôi với việc thoái vốn sẽ từng bước đẩy mạnh đầu tư trong nước cũng như quốc tế.



SCIC chủ trương tập trung các nguồn lực để tìm kiếm và hiện thực hóa các cơ hội đầu tư vào nền kinh tế Việt Nam và các doanh nghiệp trong nước, phấn đấu trở thành công cụ đắc lực để Chính phủ phát triển các ngành, lĩnh vực kinh tế trọng điểm, đòi hỏi phải có sự tham gia của nhà nước. Với vai trò đầu tư Chính phủ, SCIC sẽ đóng vai trò là người cung cấp “vốn mồi” để thu hút vốn đầu tư từ khu vực tư nhân và nhà đầu tư nước ngoài, tận dụng những lợi thế sẵn có của SCIC như: tiềm lực tài chính; uy tín và kinh nghiệm trong lĩnh vực quản lý, đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước; kinh nghiệm triển khai dự án trong nhiều lĩnh vực của các đơn vị thành viên trong danh mục đầu tư...

Hoạt động đầu tư của SCIC sẽ tập trung vào các ngành, lĩnh vực then chốt để tạo động lực, nhân tố mới, lan tỏa cho tăng trưởng của nền kinh tế như công nghệ cao (viễn thông, công nghệ thông tin), kinh tế số (hạ tầng số, hệ thống cơ sở dữ liệu), năng lượng (năng lượng tái tạo, năng lượng sạch), các dự án hạ tầng trọng điểm (cảng hàng không, đường bộ, đường sắt), đô thị thông minh, y học – y tế hiện đại, dược phẩm.

Rõ ràng, để đảm bảo đúng định hướng chiến lược của Đảng, Nhà nước và phát huy vai trò của đầu tư Chính phủ, sự chuyển mình của SCIC trong tình hình mới cần được thực hiện nhanh chóng, dứt khoát, để có thể “đón đầu” giai đoạn mới. Định hướng thì đã rõ, SCIC cần được trang bị thêm những điều kiện cần và đủ để đảm đương vai trò đầu tư nguồn vốn nhà nước.

K.MINH - V.LINH
Theo Tienphong.vn

KHOI THÔNG DÒNG VỐN CHO DỰ ÁN ĐƯỜNG BỘ CAO TỐC



Giao thông là ngành nhận được sự ưu tiên cao nhất về bố trí vốn kế hoạch giai đoạn 2021-2025, lên đến 304.000 tỷ đồng, chiếm đến 50% tổng vốn ngân sách Trung ương (khoảng 640.000 tỷ đồng), tất cả các lĩnh vực còn lại chỉ chiếm 50%. Nhưng vốn Nhà nước so với nhu cầu vẫn rất thấp.

Vì vậy, muốn phát triển hệ thống hạ tầng giao thông cấp bách, phải đa dạng hóa, huy động tư nhân, toàn xã hội thông qua phương thức PPP. Trong đó, vốn nhà nước là “vốn mồi”, tham gia vào các khâu khó khăn, để câu được “con cá” to. Còn rất nhiều dư địa để chúng ta khai thác nguồn vốn khác, tại sao cứ bám vào vay ngân hàng, bởi ngân hàng cần chuyển vốn càng nhanh càng tốt, nếu cho vay đến 60-70%, sẽ rất căng thẳng.

Cụ thể, khi tính toán phương án xây dựng đầu tư đường cao tốc, phải tính rộng, có cái nhìn xa hơn về tiềm năng đầu tư hai bên đường cao tốc. Lúc trước, chúng ta nhắc đến nguồn thu từ quảng cáo, đó chỉ là một phần. Chúng ta có thể phát triển những trung tâm dịch vụ, trung tâm logistics, khu công nghiệp nằm trên những trục cao tốc này. Trong khi nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng cao, logistics lại rất yếu, hiệu quả đầu tư đường cao tốc chắc chắn sẽ cao với độ an toàn cao, sẽ tạo sự an tâm cho nhà đầu tư. Đây sẽ là nguồn thu lớn cho hệ thống đường cao tốc.



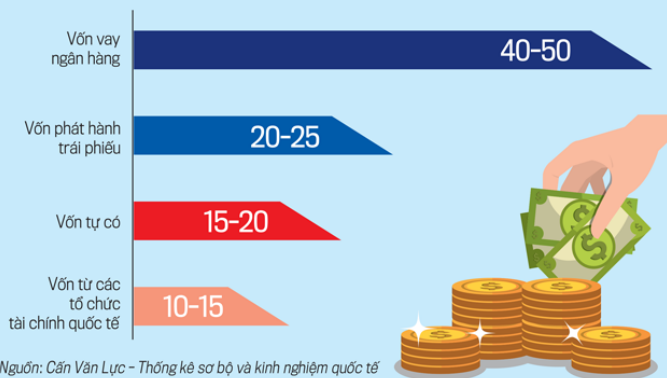
Nếu các nhà đầu tư cao tốc không rót vốn, những doanh nghiệp khác thấy tiềm năng đầu tư trung tâm logistics, trung tâm dịch vụ, sẽ quyết định bỏ vốn. Nhiều tổ chức tài chính, bảo hiểm cần tìm kênh đầu tư dài hạn, cũng sẵn sàng đầu tư. Ngay cả SCIC cũng có thể hình thành Quỹ đầu tư nhà nước.

"Tôi nhất trí với quan điểm cho rằng vốn nhà nước đóng vai trò quan trọng trong triển khai dự án BOT. Vốn nhà nước gồm nhiều nguồn, ngân sách nhà nước và thông qua các kênh ngân hàng thương mại hay các doanh nghiệp vốn nhà nước gồm SCIC.

Trong vai trò là nhà đầu tư chính phủ, SCIC nhận thức rõ và đầy đủ trách nhiệm của mình đóng góp vào sự phát triển kinh tế-xã hội, và chúng tôi tự tin và luôn sẵn sàng tham gia đầu tư, cung cấp vốn môi cho các dự án được triển khai trong khuôn khổ Quyết định 1453.

Thứ nhất, về nguồn lực tài chính, với nguồn vốn chủ sở hữu trên 65.000 tỷ đồng, trong đó có khoảng 50% có thể giải ngân nếu tìm được các dự án đầu tư đảm bảo hiệu quả tài chính.

Cơ cấu nguồn vốn cho các dự án hạ tầng giao thông (%)



SCIC tự tin có đủ nguồn lực tài chính để tham gia cùng các nhà đầu tư tư nhân khi triển khai một số dự án đầu tư cơ sở hạ tầng trọng điểm.

Thứ hai, sau 15 năm thành lập và hoạt động và đầu tư trên 35.000 tỷ đồng cho nhiều doanh nghiệp, dự án, tại Việt Nam, SCIC đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong thẩm định, đánh giá và triển khai các dự án đầu tư. Đối với các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng, chúng tôi đã từng tham gia ở các mức độ khác nhau tại một số dự án đường bộ dưới hình thức BOT, nhưng vì nhiều lý do khách quan và chủ quan, việc giải ngân đã không thể thực hiện vào phút chót. Tuy nhiên, thông qua đó, chúng tôi đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm quý. Đây là những tiền đề quan trọng để SCIC đẩy mạnh hoạt động đầu tư trong lĩnh vực giao thông vận tải thời gian tới.

Thứ ba, khuôn khổ pháp lý cho hoạt động đầu tư của SCIC về cơ bản đã có. Tuy nhiên, do SCIC là doanh nghiệp nhà nước nên yêu cầu bảo toàn và phát triển vốn nhà nước luôn đặt lên hàng đầu. Dưới góc độ đó và đơn thuần về mục tiêu lợi nhuận, đầu tư vào hạ tầng giao thông đường bộ là chưa thực sự hấp dẫn tại thời điểm hiện nay.

Thực tiễn cho thấy một phần đáng kể lợi nhuận từ các dự án giao thông đường bộ đến

từ hoạt động thi công xây lắp, khi nhà đầu tư đồng thời là đơn vị thi công và được hưởng lợi trực tiếp từ hoạt động này. Trong khi, SCIC chủ yếu đóng vai trò là nhà đầu tư tài chính, không có năng lực để thi công nên không tránh khỏi thiệt thòi.

Tính chất của các dự án PPP thường có thời gian thu phí hoàn vốn đầu tư rất dài (trung bình 15 - 22 năm) và nhà đầu tư cũng chỉ hưởng lợi nhuận cố định trung bình khoảng 11% trên vốn chủ sở hữu bỏ ra nên mức độ hấp dẫn thấp. Ngoài ra, các dự án giao thông thường tiềm ẩn nhiều rủi ro như chậm tiến độ thi công dẫn đến đội vốn đầu tư hay lưu lượng thực tế khi hoạt động không đạt được như tính toán...

Với mong muốn trở thành Quỹ đầu tư chính phủ, SCIC sẽ xem xét các dự án đầu tư cơ sở hạ tầng giao thông trên cơ sở đảm bảo cân đối hài hòa các mục tiêu và nguồn lực, để vừa đáp ứng yêu cầu bảo toàn và phát triển vốn, vừa thực hiện mục tiêu chính trị - xã hội. Trong đó, SCIC xác định khi tham gia đầu tư vào các dự án BOT giao thông, SCIC sẽ tham gia không quá 30% vốn điều lệ của doanh nghiệp BOT và ưu tiên lựa chọn các dự án có thời gian thu hồi vốn không quá 20 năm".

"Các dự án BOT giao thông triển khai mạnh mẽ nhất trong giai đoạn 2011-2015. Tín dụng cho các dự án BOT giao thông cũng vì thế mà tăng trưởng mạnh nhất trong giai đoạn này. Từ 2016 đến nay, do số lượng các dự án BOT giao thông triển khai ít hơn nên các ngân hàng chủ yếu giải ngân các dự án đã cam kết tín dụng.

Đến 30/6/2021, lượng tín dụng của các tổ chức tín dụng đối với các dự án BOT giao thông khoảng 105.000 tỷ đồng, trong đó tập trung lớn nhất chỉ có hai ngân hàng: BIDV và VietinBank. Tuy nhiên, việc cho vay đang gặp rất nhiều khó khăn. Khó khăn lớn nhất là rủi ro cho vay các dự án BOT giao thông khá lớn.

Đến hết quý 2/2021, tỷ lệ nợ xấu đối với BOT giao thông tăng gấp 4 lần so với tỷ lệ nợ xấu chung của nền kinh tế. Hiện có khoảng

50% số lượng các dự án do các tổ chức tín dụng tài trợ vốn có doanh thu phí không đạt như phương án tài chính ban đầu, khả năng phát sinh nợ xấu sẽ tăng trong thời gian tới.

Với khó khăn trên, muốn ngân hàng mở lại hầu bao, phải hạn chế rủi ro, làm mọi cách để có những dự án an toàn và hiệu quả. Dự án tốt sẽ có nhà đầu tư mạnh. Điều này buộc doanh nghiệp phải minh bạch tài chính.

Trong quá trình tham mưu cho Thống đốc Ngân hàng Nhà nước, Vụ Tín dụng đều nhấn mạnh tiêu chí về công khai minh bạch. Hiện tại, chúng ta đã có đề án thu phí không dừng để chống thất thoát nhưng triển khai còn tương đối chậm. Do đó, phải có chính sách để khuyến khích người chủ phương tiện sử dụng thẻ thu phí không dừng".

"Quốc hội vừa rồi cũng phê duyệt vốn đầu tư công trung hạn 2,87 triệu đồng cho giai đoạn 2021-2025. Theo Bộ Giao thông Vận tải, số vốn đầu tư công dành cho đơn vị này giai đoạn 2021-2025 khoảng 253.000 tỷ đồng, chiếm 8,8% tổng vốn đầu tư công của cả nước giai đoạn 2021-2025. Số vốn được phân bổ này mới đáp ứng được 54,6% nhu cầu. Còn lại thì ở đâu?

Đây là vấn đề rất cần quan tâm giải quyết vì vốn nhà nước mới giải quyết được 50%, còn 50% còn lại phải huy động từ các nguồn khác. Trong đó, phát huy vai trò của Ngân hàng Phát triển Việt Nam (VDB), phải xem xét cấu trúc lại để ngân hàng này hoạt động đúng tôn chỉ, tốt hơn.

Ngoài ra, chúng ta đang gặp mâu thuẫn, Chính phủ một mặt muốn phát triển thị trường trái phiếu, mặt thứ hai lại e ngại rủi ro. Có lúc tương đối tạo điều kiện, có lúc lại chặt chẽ quá hơi có điểm bóp nghẹt. Chúng ta phải dung hoà, thị trường tài chính gồm trái phiếu phải là kênh dẫn vốn dài hạn quan trọng của Chính phủ và doanh nghiệp, vấn đề là vận hành thế nào thôi.

Bên cạnh đó, nâng cao chất lượng, năng lực thẩm định, thi công và quản lý các dự án, không để xảy ra việc đội vốn quá nhiều, chậm

tiến độ quá lâu hay đề xuất mức doanh thu kỳ vọng quá cao.

Một số dự án đường sắt thời gian qua đòi vốn kinh khủng, đòi vốn hiếm có đã xảy ra tại Việt Nam. Một số doanh nghiệp BOT nói với tôi nguyện vọng, có dự án được cam kết giải phóng mặt bằng, chi tiền giải phóng mặt bằng, vay ngân hàng thương mại để giải phóng mặt bằng nhưng do địa phương thay đổi cách làm, nhiệm kỳ mới vào chưa đồng hành với họ, trong khi lãi suất ngân hàng phải trả, vốn của họ phải trả, gây lãng phí cho doanh nghiệp và dự án đầu tư đó, họ muốn Quốc hội Chính phủ có cách tháo gỡ vướng mắc như vậy".

"Nhu cầu vốn phát triển các dự án cao tốc BOT khá lớn, lên tới hàng trăm nghìn tỷ đồng. Nếu chỉ tập trung vào nguồn vốn vay ngân hàng thì rất khó khăn, nên chúng ta cũng phải tìm các nguồn vốn bên ngoài. Trong đó, nguồn vốn trái phiếu doanh nghiệp là nguồn vốn cần tính đến.

Theo đánh giá của tôi, việc một cái doanh nghiệp dự án BOT mà phát hành trái phiếu thì có thể thu hút được các nhà đầu tư quan tâm, đặc biệt là nhà đầu tư chuyên nghiệp như các quỹ đầu tư trong và ngoài nước.

Mặt tích cực để phát triển trái phiếu doanh nghiệp lĩnh vực này gồm: một kênh sinh lợi ổn định và dài hạn, đồng thời là trong một lĩnh vực mà được nhà nước Việt Nam khuyến khích, tạo nhiều cơ chế thuận lợi để phát triển.

Bên cạnh đó cũng còn mặt hạn chế, nổi bật nhất là thời gian hoàn vốn thường kéo dài, phổ biến từ 15-20 năm, trong khi kỳ hạn phát hành trái phiếu doanh nghiệp phổ biến trên thị trường Việt Nam hiện nay thường chỉ 5 năm.

Như vậy, khi dự án BOT ưu tiên muốn phát hành trái phiếu thì cần nghiên cứu đến phương án phát hành có tính chất tuần hoàn liên tục, đảm bảo kỳ hạn trả nợ cũng năng lực trả nợ phù hợp với vòng đời của dự án.

Muốn làm được điều đó, cần thiết phải xây dựng một cơ chế để thành lập một quỹ

đầu tư hạ tầng tham gia vào các dự án lớn, thu hút các nhà đầu tư nước ngoài tham gia mua trái phiếu doanh nghiệp tốt hơn. Đồng thời, các cơ quan nhà nước cũng phải xem xét giải quyết các khúc mắc mà các doanh nghiệp BOT đang kiến nghị để giúp họ nâng cao năng lực tài chính".

"Cơ chế quản lý đầu tư xây dựng có nhiều điểm lạc hậu, chưa tạo động lực thúc đẩy ứng dụng khoa học công nghệ, cải tiến phương pháp quản lý, lựa chọn đề án thiết kế tối ưu để giảm tổng mức đầu tư công trình.

Ba khâu đầu vào gồm: lập dự án, quản lý dự án và thiết kế dự toán, đều xác định mức chi cho các nhà tư vấn được hưởng trên tỷ lệ phần trăm tổng mức đầu tư công trình. Do đó, thiếu động lực nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ để giảm mức đầu tư, tìm giải pháp thiết kế tối ưu, các loại vật liệu thay thế rẻ hơn...

Mặt khác, chúng ta chưa nghiên cứu kỹ điều kiện thuận lợi nhất cho phương tiện lưu thông mà vẫn làm theo tập quán lâu nay, là đặt dải phân cách cứng giữa đường, từ đầu tuyến đến cuối tuyến. Vì vậy, phải nghiên cứu cụ thể và chi tiết hơn, ứng dụng công nghệ mới vào quản lý, nâng cao trách nhiệm của đơn vị quản lý với mục tiêu thu hút được phương tiện vào đường cao tốc. Việc chưa quan tâm đúng mức cũng là nguyên nhân khiến cho các tuyến đường đầu tư xong, nhưng không thu hút phương tiện như kỳ vọng.

Chúng tôi đề nghị Nhà nước có hình thức huy động, phát huy tiềm năng thu được trên các công trình xây dựng dọc tuyến cao tốc như: dịch vụ quảng cáo, các nguồn thu khác để tạo ra một Quỹ, để hỗ trợ lãi suất vay ngân hàng cho nhà đầu tư. Nếu nguồn thu dồi dào, có thể cùng nhà đầu tư tham gia các công trình.

Trở lại câu chuyện thu phí, chi phí tổ chức thu những năm gần đây khoảng 10-11% phí thu. Kinh nghiệm một số quốc gia cho thấy, nhà đầu tư không trực tiếp thu phí mà sử dụng công ty chuyên làm dịch vụ thu phí tách bạch".

VnEconomy

BA MŨI NHỌN THEN CHỐT GIÚP VINAMILK VƯỢT “PHÉP THỦ” COVID-19

Quản trị, công nghệ, nhân sự là 3 mũi nhọn trong chiến lược thực hiện “mục tiêu kép” của Vinamilk, để vừa ổn định sản xuất kinh doanh, vừa phòng chống dịch hiệu quả

Việc thực hiện mục tiêu kép không chỉ giúp doanh nghiệp (DN) vượt qua đại dịch mà còn sẵn sàng phục hồi ngay khi dịch bệnh được kiểm soát. Mỗi DN sẽ có cách giải bài toán này khác nhau. Với Vinamilk, một DN có quy mô lớn điển hình, mục tiêu kép đang được thực hiện với 3 mũi nhọn then chốt là quản trị, công nghệ và con người.

Quản trị linh động để ứng phó kịp thời

Với phần lớn các DN, những kế hoạch kinh doanh sản xuất dù ngắn hạn cũng thường được dự trù trước ít nhất 6 tháng. Tuy nhiên, các đợt bùng phát liên tục của Covid-19 đã khiến việc này thay đổi rõ rệt. Theo chia sẻ của ông Lê Thành Liêm, Giám đốc điều hành Tài chính Vinamilk, thực trạng này buộc các DN phải linh động thay đổi, từ kế hoạch 6 tháng đến 1 năm chuyển thành kế hoạch dưới 3 tháng. Ban lãnh đạo phải theo dõi chặt chẽ và thường xuyên cập nhật tình hình thị trường nhằm đưa ra những quyết định kịp thời.

Ví dụ, ở Vinamilk, thời gian đầu của Covid-19, DN luôn phải tìm cách giảm hàng tồn kho để tối ưu hóa dòng tiền. Nhưng vào thời điểm dịch bệnh bùng phát mạnh và lan rộng, chuỗi cung ứng toàn cầu gián đoạn, nguồn cung nguyên vật liệu khan hiếm, Vinamilk điều chỉnh gia tăng hàng tồn kho để kịp thời cung cấp cho các hoạt động sản xuất. "Nếu giữ mức tồn kho như bình thường sẽ không bảo đảm được việc thực hiện kế hoạch



Kho thành phẩm trong một nhà máy của Vinamilk, tồn kho linh hoạt đảm bảo cung ứng trong nước và cả xuất khẩu theo diễn biến của Covid-19

của quý tiếp theo", đại diện Vinamilk cho biết.

Bên cạnh đó, Vinamilk tận dụng lợi thế có hệ thống sản xuất và phân phối rộng khắp trên toàn quốc giúp đảm bảo khả năng sản xuất ổn định ngay cả khi một số địa phương phải thực hiện giãn cách. Vấn đề nằm ở việc quản trị, điều phối hệ thống này sao cho tối ưu hiệu quả.

Ứng dụng công nghệ, gia tăng sự linh động

Một trong những tác động mạnh nhất của Covid-19 chính là buộc phải "chuyển từ offline sang online". Đây cũng chính là lúc công nghệ phát huy được tính ưu việt trong việc đảm bảo hoạt động kinh doanh thông suốt.

Tại Vinamilk, việc ứng dụng công nghệ, đầu tư vào chuyển đổi số đã được chú trọng thực hiện từ nhiều năm trước. Đơn cử như

hệ thống ERP (hoạch định nguồn lực DN) được công ty đầu tư từ khoảng 15 năm trước đã giúp các hoạt động giữa khâu bán hàng và phân phối diễn ra một cách nhịp nhàng, nâng cao hiệu quả kinh doanh. Hay nhờ đã có hệ thống thanh toán không tiền mặt, Vinamilk không gặp bất cứ khó khăn gì trong việc thanh toán, giúp công việc kinh doanh vận hành suôn sẻ.

Các nhà máy và trang trại Vinamilk áp dụng triệt để tự động hóa và công nghệ 4.0, bảo đảm quản lý từ xa và có tính hệ thống. "Chuỗi cung ứng của Vinamilk hoạt động hoàn toàn dựa vào hệ thống công nghệ thông tin, kết nối từ đầu vào - việc thu mua nguyên vật liệu, cho đến đầu ra cuối cùng - sản phẩm đến tay người tiêu dùng", đại diện Vinamilk cho biết.

DN áp dụng công nghệ, trang bị các công cụ, phần mềm hỗ trợ giao tiếp và làm việc từ A-Z như: e-Office, hệ thống trình duyệt online, ứng dụng tương tác nội bộ, giải pháp giúp nhân viên truy cập dữ liệu công ty tại nhà và chữ ký số. Những ứng dụng này đã



Hiệu quả của việc áp dụng chữ ký số và số hóa tài liệu ở Vinamilk



Vinamilk ứng dụng công nghệ trong nhiều khía cạnh của hoạt động và quản trị



Nhân viên thực hiện "3T" tại các nhà máy Vinamilk được xét nghiệm định kỳ để bảo đảm sản xuất an toàn, chống dịch hiệu quả

giúp hoạt động trong nội bộ Vinamilk và đối với các đối tác không hề gián đoạn ngay trong thời điểm "work-from-home". Hệ thống e-Office cũng đang được Vinamilk triển khai áp dụng đồng bộ cho các công ty con.

Con người - yếu tố có tính quyết định

Đối diện với Covid-19, vấn đề con người trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. DN có chính sách, giải pháp công nghệ hiệu quả nhưng không có bộ máy nhân sự vận hành hiệu quả thì cũng sẽ gặp vướng mắc. Ngoài ra, vấn đề "sống còn" lúc này còn là bảo đảm an toàn sức khỏe cho người lao động để duy trì ổn định hoạt động kinh doanh, sản xuất trong dịch bệnh.

Từ đầu năm 2020, Vinamilk thành lập ban Hỗ trợ chuyên môn phòng chống Covid-19, tuyên truyền, hướng dẫn người lao động tuân thủ và thực hành quy định phòng chống dịch, thường trực online 24/7 để hỗ trợ các vấn đề liên quan đến dịch bệnh. Công ty cũng cung cấp cho nhân viên các phương tiện phòng dịch, sản phẩm dinh dưỡng tăng cường đề kháng.

Bên cạnh đó, Vinamilk cũng giúp người lao động yên tâm làm việc bằng cách duy trì chính sách chi trả lương và phúc lợi đầy đủ; hỗ trợ tăng cường về điều kiện làm việc - sinh hoạt đối với các đơn vị 3 tại chỗ; chủ động hỗ trợ người lao động toàn công ty trong xét nghiệm, chích vắc-xin phòng Covid-19.

Trong một năm mà ngành thực phẩm đồ uống thế giới biến động chưa từng có vì Covid-19, Vinamilk tăng 6 bậc lên vị trí 36 trong "Top các công ty sữa lớn nhất thế giới" (theo xếp hạng của Công ty nghiên cứu thị trường Plimsoll) và thương

hiệu Vinamilk góp mặt "Top 10 thương hiệu sữa giá trị nhất toàn cầu" của Brand Finance với định giá 2,4 tỉ USD.

Covid-19 là một "phép thử" khắc nghiệt với các DN và cả nền kinh tế. Hậu đại dịch, bức tranh thị trường sẽ không bao giờ quay lại như trước đây. Các DN không chỉ cần thực lực mạnh mẽ, sức bền bỉ mà còn phải linh hoạt và nhạy bén để tìm hướng phát triển khi nền kinh tế thiết lập được trạng thái "bình thường mới".

1 triệu ly sữa cho trẻ em khó khăn giữa đại dịch

"Cùng góp điểm xanh, cho Việt Nam khỏe mạnh" là hoạt động online thuộc dự án "Vùng xanh hy vọng" đang được Vinamilk cùng VTV Digital triển khai trên các nền tảng mạng xã hội để lan tỏa lối sống tích cực và chung tay để đẩy lùi dịch bệnh. Đồng thời, qua hoạt động này, Vinamilk sẽ đóng góp 1 triệu ly sữa cho trẻ em khó khăn bị ảnh hưởng bởi đại dịch Covid-19. Vinamilk cam kết trao tặng 1 triệu ly sữa đến với trẻ em khó khăn đang được nuôi dưỡng trong các trung tâm bảo trợ, nhà mở, mái ấm trên cả nước thông qua "Quỹ sữa Vươn cao Việt Nam", với sự đồng hành của Quỹ bảo trợ Trẻ em Việt Nam



Một số kết quả tích cực của Vinamilk trong gần 2 năm xảy ra dịch Covid-19

thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội. Ước tính, sẽ có hơn 10.000 trẻ em sẽ được Vinamilk hỗ trợ uống sữa miễn phí trong 3 tháng liên tiếp, góp phần bổ sung dinh dưỡng, nâng cao sức khỏe.

Vinamilk ủng hộ thêm 5 tỉ đồng sản phẩm và thiết bị y tế

Tiếp nối chuỗi hoạt động tiếp sức tuyến đầu, Vinamilk ủng hộ thêm 5 tỉ đồng gồm 110.000 sản phẩm dinh dưỡng và nhiều trang thiết bị y tế phục vụ chữa trị các bệnh nhân Covid-19 nặng tại các trung tâm hồi sức tích cực và bệnh viện tuyến đầu. Tính đến nay, tổng ngân sách Vinamilk đóng góp cho các hoạt động đồng hành cùng Chính phủ, tiếp sức tuyến đầu và hỗ trợ cộng đồng trong đại dịch là hơn 95 tỉ đồng. Vinamilk hỗ trợ 110.000 sản phẩm gồm sữa tươi, sữa chua và nước uống đóng chai ICY đến 7 Trung tâm hồi sức tích cực trực thuộc các Bệnh viện Bạch Mai, Việt Đức, Chợ Rẫy, Trung ương Huế, Đại học Y dược TP HCM, Đại học Y Hà Nội, Bệnh viện Phổi Trung ương và 1 Trung tâm điều trị và cách ly ký túc xá Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM. Cũng trong dịp này, Vinamilk còn trao tặng nhiều

trang thiết bị y tế phục vụ công tác điều trị cho Bệnh viện Đại học Y dược và Bệnh viện Phạm Ngọc Thạch (TP HCM), với tổng ngân sách gần 5 tỉ đồng.

Sữa đặc Ông Thọ mừng sinh nhật 45 năm với cơn mưa vàng

Chương trình "Uống sữa Ông Thọ, trúng vàng", là chương trình khuyến mại có quy mô lớn, lần đầu tiên được nhân hàng sữa đặc Ông Thọ thực hiện nhằm tri ân người tiêu dùng cả nước đã luôn ủng hộ, tin dùng nhân hàng trong suốt 45 năm. Khi mua sữa đặc Ông Thọ lon, hộp thiếc 380 g phiên bản đặc biệt có thông tin về chương trình khuyến mại trên nhãn, khách hàng sẽ có cơ hội trúng nhiều giải thưởng có giá trị, bao gồm: 5 giải đặc biệt - 1 lượng vàng 9999/giải, 40 giải nhất - 1 chỉ vàng 9999/giải và 3 giải may mắn - 5 chỉ vàng 9999/giải.

Vinamilk ghi tên "sữa Việt" trên các bảng xếp hạng toàn cầu về giá trị và sức mạnh thương hiệu

Không ngừng khẳng định vị thế trên thế giới, Công ty Cổ phần Sữa Việt Nam (Vinamilk) là đại diện duy nhất của khu vực Đông Nam Á góp mặt trong 4 bảng xếp hạng toàn cầu, theo báo cáo thường niên của Brand Finance về Thương hiệu giá trị nhất và Thương hiệu mạnh nhất trong ngành thực phẩm và đồ uống năm 2021. Cụ thể, Vinamilk là đại diện duy nhất của khu vực Đông Nam Á trong Top 10 thương hiệu sữa giá trị nhất toàn cầu năm 2021 với vị trí thứ 8/10. Giá trị thương hiệu của Vinamilk được định giá gần 2,4 tỉ USD, tăng 12% so với năm 2020. Ngoài ra, Vinamilk cũng là 1 trong 3 thương hiệu tiềm năng nhất của ngành sữa thế giới với số điểm đánh giá cao thứ 2. Trong ngành thực phẩm, Vinamilk cũng đã chinh phục 2 bảng xếp hạng là Top 5 thương hiệu thực phẩm mạnh nhất toàn cầu và nằm trong top 30 của 100 thương hiệu thực phẩm giá trị nhất toàn cầu với vị trí thứ 27, tăng mạnh 9 bậc so với năm 2020.

Bài và ảnh: Xuân Hương
Theo nld.com.vn

VINARE VINH DỰ NHẬN GIẢI THƯỞNG TOP 10 NGÀNH NGÂN HÀNG – DỊCH VỤ TÀI CHÍNH – THƯƠNG HIỆU MẠNH VIỆT NAM NĂM 2020 – 2021



Ông Nguyễn Anh Tuấn – Chủ tịch HĐQT VINARE nhận cup và bằng khen

Ngày 12/10/2021, VINARE vinh dự nhận giải thưởng Top 10 ngành Ngân hàng – Dịch vụ tài chính tại Lễ công bố và vinh danh Thương hiệu mạnh Việt Nam 2020 – 2021.

Sáng kiến tạo dựng và phát triển một cộng đồng doanh nghiệp “Thương hiệu Mạnh Việt Nam” đã được Thời báo Kinh tế Việt Nam (nay là Tạp chí Kinh tế Việt Nam) – VnEconomy – Vietnam Economic Times khởi xướng từ năm 2003 và đã nhận được sự hưởng ứng mạnh mẽ của đông đảo doanh nghiệp, doanh nhân trên cả nước.

Với chủ đề “Vượt thách thức“, Chương trình Thương hiệu Mạnh Việt Nam năm 2021 (lần thứ 18) tôn vinh những nỗ lực, bản lĩnh kiên cường, bền bỉ của doanh nghiệp, doanh nhân vượt qua thách thức của đại dịch Covid-19. Tôn vinh những sáng tạo không ngừng của doanh nghiệp, chủ động thích ứng, chuyển đổi số mạnh mẽ, phục hồi nhanh hoạt động sản xuất, kinh doanh. Mặt khác, đảm bảo tốt chính sách lao động việc làm, tích cực đóng góp trách nhiệm xã hội, cộng đồng.

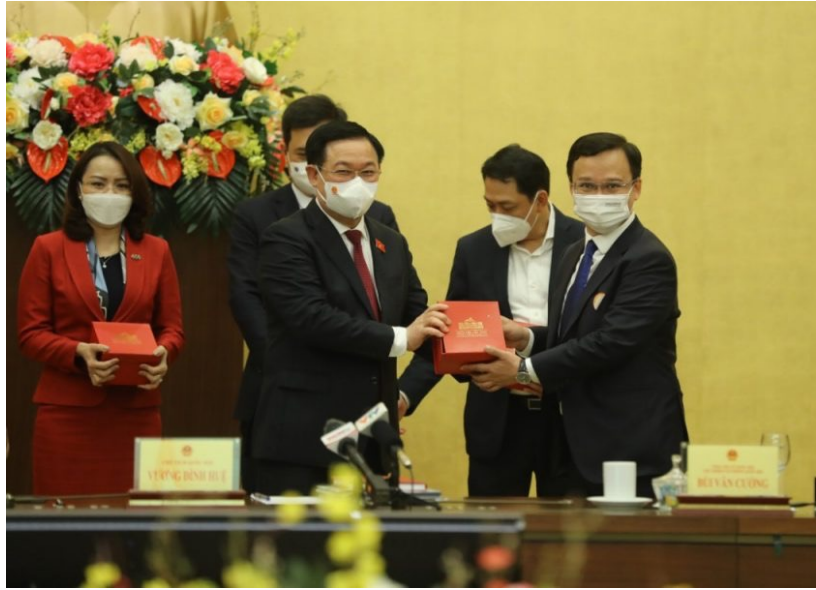
TOP 100 Thương hiệu Mạnh Việt Nam 2020-2021 và TOP 10 Thương hiệu Mạnh

các ngành đã được khảo sát, bình xét dựa trên hồ sơ đăng ký tham dự của các doanh nghiệp, cũng như đề cử của các hiệp hội doanh nghiệp, ngành hàng, các chuyên gia nghiên cứu thương hiệu trên cả nước và Ban biên tập, bạn đọc của Tạp chí Kinh tế Việt Nam – VnEconomy – Vietnam Economic Times.

Các doanh nghiệp ở nhiều nhóm ngành đã quy tụ tại Thương hiệu Mạnh 2020 – 2021 như: Ngân hàng, Dịch vụ tài chính, Bất động sản – xây dựng, Công nghiệp chế biến chế tạo, Bán xVINARE đã rất tự hào được vinh danh Top 10 ngành Ngân hàng – Dịch vụ tài chính. Trải qua 27 năm phát triển, VINARE đã đạt được nhiều thành tích xuất sắc trong hoạt động kinh doanh và vinh dự được tặng thưởng nhiều phần thưởng cao quý của Nhà nước, Chính phủ và Bộ Tài chính. VINARE đã trở thành công ty tái bảo hiểm hàng đầu trên thị trường Việt Nam với vị thế tài chính vững mạnh, có mối quan hệ hợp tác rộng khắp với thị trường bảo hiểm trong nước, khu vực và quốc tế. VINARE đặt mục tiêu trở thành nhà tái bảo hiểm, nhà đầu tư chuyên nghiệp, uy tín, là chỗ dựa vững chắc cho thị trường bảo hiểm Việt Nam phát triển thông qua tăng cường kết nối thị trường để nâng tầm cao mới tạo đà phát triển bền vững trong tương lai.

Chiều cùng ngày, ông Nguyễn Anh Tuấn – Chủ tịch HĐQT VINARE rất vinh dự được tham gia Đoàn doanh nghiệp của “Diễn đàn các nhà Lãnh đạo Doanh nghiệp Việt Nam và vinh danh các Thương hiệu mạnh” diện kiến Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ tại Văn phòng Quốc hội nhân dịp kỷ niệm 17 năm ngày Doanh nhân Việt Nam.

Tại buổi gặp mặt, Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ ghi nhận đội ngũ doanh nghiệp, doanh nhân đã phát huy tinh thần đoàn kết, ý thức tự lực tự cường, chủ động, sáng tạo, thích ứng với giai đoạn khó khăn,



Ông Nguyễn Anh Tuấn – Chủ tịch HĐQT VINARE diện kiến Chủ tịch Quốc hội Vương Đình Huệ

vượt qua những thách thức của đại dịch. Đặc biệt, nhiều doanh nghiệp, doanh nhân đã không quên trách nhiệm với cộng đồng, xã hội, chung tay hỗ trợ phòng, chống đẩy lùi dịch bệnh.

Chủ tịch Quốc hội đề nghị thời gian tới, doanh nhân, doanh nghiệp cần chủ động thích ứng thay đổi chiến lược, đổi mới mô hình kinh doanh, đổi mới công nghệ và cần có giải pháp căn cơ để đảm bảo an toàn nguồn lực lao động; đồng thời khẳng định đại dịch mang đến nhiều thách thức, nhưng cũng cả cơ hội mới cho sự phát triển.

Chủ tịch Quốc hội kêu gọi các doanh nhân, doanh nghiệp tích cực hơn nữa nâng cao trình độ, kiến thức toàn diện, chú trọng phẩm chất đạo đức, ý thức công dân, trách nhiệm xã hội và tinh thần dân tộc, xây dựng tầm nhìn chiến lược, bản lĩnh, tư duy đột phá, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, nuôi dưỡng hoài bão lớn và khát vọng vươn lên để góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh, góp phần để đất nước phát triển nhanh, bền vững và bảo đảm độc lập, tự chủ của nền kinh tế.

(Theo tin doanh nghiệp)

GIỮ VỮNG ĐÀ XUẤT KHẨU DỆT MAY



Từ khi đại dịch Covid-19 bùng phát lần thứ tư đến nay, nhiều doanh nghiệp (DN) dệt may rơi vào cảnh “khó chòng khó”, thậm chí đứng trước nguy cơ phá sản do buộc phải đóng cửa, dừng sản xuất.

Điều này khiến lượng hàng tồn kho tăng cao, hoạt động sản xuất bị đình trệ, ảnh hưởng đến nguồn cung lao động khi nhiều công nhân do ảnh hưởng của dịch Covid-19 đã trở về quê.

Với dư địa từ những tháng đầu năm khi còn nhiều đơn hàng, nhu cầu sản xuất, kinh doanh từ nay đến cuối năm rất lớn. Tuy nhiên, nếu các địa phương không sớm nói lỏng phong tỏa, hạn chế đi lại và triển khai biện pháp thúc đẩy phát triển kinh tế thì mục tiêu xuất khẩu đạt 39 tỷ USD trong năm nay của ngành dệt may đề ra sẽ khó có thể thực hiện được.

Nỗi lo lao động và giá nguyên liệu

Theo khảo sát của Trung tâm Nghiên cứu quan hệ lao động (ERC) tại các DN nằm trong khu vực áp dụng Chỉ thị 16, có 65,3% số DN Việt Nam đã ngừng hoạt động trong tháng 9,

chỉ còn 34,7% số DN còn duy trì hoạt động. Trong đó, ngành dệt may và da giày là một trong những ngành chịu ảnh hưởng nặng nề nhất về tâm lý, sức khỏe và kinh tế gần như kiệt quệ với hơn 60% số người lao động (NLĐ) di cư muốn về quê hoặc đã về quê. Mặc dù vậy, phần lớn NLĐ xác định chỉ về quê trong một thời gian ngắn để phục hồi sức khỏe và lo cuộc sống cho bản thân, con cái. 89% số NLĐ di cư và 96% số NLĐ địa phương muốn tiếp tục làm việc ở các nhà máy.

Với đặc thù sử dụng nhiều lao động, từ khi dịch Covid-19 bùng phát lần thứ tư đến nay, các DN dệt may chịu tác động rất lớn. Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty May 10 Bạch Thăng Long cho biết, DN có khoảng 20% số lao động không đến làm việc được do ở những vùng bị phong tỏa, các cửa hàng kinh doanh bị “tê liệt” do buộc phải đóng cửa, nhiều hợp đồng may đồng phục không thực hiện được do không thể di chuyển. Mặc dù nguồn hàng số lượng lớn nhưng DN phải đối diện rủi ro khi giao hàng chậm, giao hàng bằng máy bay với các khoản chi phí tăng cao khiến hiệu quả đạt được không như mong muốn.

Tuy nhiên, do triển khai nhiều giải pháp thích ứng linh hoạt cho nên tổng doanh thu của đơn vị chín tháng qua vẫn duy trì bằng cùng kỳ năm trước, phần đầu lợi nhuận cuối năm tăng hơn năm ngoái thông qua nỗ lực cắt giảm chi phí. Hiện tại, May 10 cũng đã có đơn hàng đến hết quý I/2022 và để tăng lượng hàng xuất khẩu, May 10 sẽ huy động NLĐ làm thêm giờ, triển khai các giải pháp tăng năng suất. Đồng thời, công ty cũng luôn nâng cao công tác phòng, chống dịch bệnh, đến nay đã có hơn 90% số lao động của công ty tại các tỉnh, thành phố đã được tiêm vắc-xin mũi 1 và hơn 50% đã tiêm mũi 2.

Chung quan điểm, Chủ tịch HĐQT Tổng công ty May Hưng Yên (Hugaco) Nguyễn Xuân Dương khẳng định, Hưng Yên là một trong những tỉnh thực hiện phòng, chống dịch tốt cho nên không có đơn vị nào của DN bị dừng sản xuất, thậm chí năng suất



Sản xuất hàng may mặc xuất khẩu tại Tổng công ty May 10.

tăng 20% so với trước do có sự đầu tư về công nghệ, trang thiết bị hiện đại. Qua đó, đưa tổng doanh thu chín tháng của DN tăng khoảng 10%; thu nhập của NLĐ bình quân đạt 10 triệu đồng/người/tháng (tăng 10% so cùng kỳ).

Tuy nhiên, ảnh hưởng của dịch bệnh cùng với các khoản chi phí tăng cao khiến lợi nhuận của Hugaco giảm 5% so cùng kỳ. Hugaco cũng đã ký đơn hàng đến hết tháng 1/2022 và đang tiếp tục đàm phán, ký những đơn hàng các tháng tiếp theo. Khó khăn ở chỗ, tháng 2 là thời điểm chuyển vụ nhưng một số khách hàng đang trông chờ vào cách chống dịch của Việt Nam, nếu hiệu quả mới đàm phán, ký kết, ngược lại sẽ chuyển đơn hàng đi nơi khác.

Đánh giá về hiệu quả hoạt động của DN, Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) Cao Hữu Hiếu cho biết, hầu hết các đơn vị trong Tập đoàn hiện đã có đơn hàng đến hết quý IV/2021, thậm chí là quý I/2022, tuy nhiên, thời gian qua các DN may ở các tỉnh, thành phố phía nam rơi vào tình trạng sản xuất cầm chừng, đóng cửa nhà máy do diễn biến phức tạp của dịch bệnh. Nhiều DN áp dụng chế độ làm việc “Ba tại chỗ” để hoàn thành các đơn hàng khiến chi phí phát sinh tăng cao, bị thua lỗ.

Xu hướng giá nguyên liệu đầu vào tiếp tục tăng trong thời gian tới sẽ là thách thức lớn



cho DN, nhất là đối với những DN đã ký với khách hàng giá thấp từ năm ngoái, sau đó phải nhập nguyên liệu cao hoặc nguyên phụ liệu về chậm sẽ phải chịu thiệt hại không nhỏ. Bên cạnh đó, tại một số DN phía nam, theo ước tính có khoảng 20%-30% lao động rời bỏ thành phố về quê và trong giai đoạn tới sẽ cần thời gian để NLD quay trở lại làm việc cũng như lấy lại năng suất lao động như thời điểm trước giãn cách.

Linh hoạt các giải pháp

Tổng Giám đốc Vinatex Cao Hữu Hiếu cũng cho biết, Tập đoàn đã triển khai mạnh mẽ nhiều giải pháp ứng phó nhằm hạn chế tác động tiêu cực của dịch bệnh và giá nguyên liệu đầu vào tăng. Đối với việc đứt gãy chuỗi cung ứng gây nên tình trạng nguyên liệu về chậm hay giá nguyên phụ liệu và phí logistics tăng mạnh thời gian qua, không cách nào khác, đơn vị sản xuất phải làm việc chặt chẽ với khách hàng và kêu gọi khách hàng chia sẻ khó khăn trong công tác triển khai đơn hàng, cùng nhau đưa ra giải pháp tối ưu nhất. Bên cạnh đó, chủ động làm việc với nhà cung cấp để tránh giá tăng quá cao gây ảnh hưởng đến đầu ra, nâng cao công tác dự báo thị trường để có kế hoạch nhập khẩu nguyên phụ liệu dự trữ, tránh tác động khi giá tăng phi mã. Các DN cần xây dựng nhiều kịch bản ứng phó năm 2022 khi thị trường hồi phục và bình thường hóa lại sản xuất.

Mặt khác, các DN cần tận dụng các lợi thế mà các hiệp định thương mại tự do (FTA)

thế hệ mới nhằm đẩy mạnh xuất khẩu hàng hóa. Để đạt được điều này, các DN phải có sự đầu tư chuỗi cung ứng hoàn chỉnh để thỏa mãn quy tắc xuất xứ “từ sợi” trở đi đối với Hiệp định Đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP) và “từ vải” trở đi đối với Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - Liên minh châu Âu (EVFTA). Hướng đi tập trung trong giai đoạn tới là đặt mục tiêu chung “trở thành một điểm cung ứng trọn gói”, phát triển chuỗi toàn diện gồm: DN sợi, dệt, hoàn tất, phụ liệu, DN may, DN hỗ trợ (như logistics, đào tạo, nghiên cứu và phát triển), nâng cấp vị thế trong chuỗi giá trị, phát triển thiết kế sản phẩm, cung ứng sản phẩm trọn gói từ thiết kế, ra mắt có cân nhắc từng nhóm thương hiệu riêng,...

Chín tháng năm 2021, tổng doanh thu của Vinatex đạt 24,68 nghìn tỷ đồng, giảm 12,4%; lợi nhuận đạt 1,14 nghìn tỷ đồng, tăng 136,9% so cùng kỳ. Thời gian vừa qua, tuy khối may và dệt bị ảnh hưởng nhưng bù lại doanh thu và lợi nhuận từ khối sợi đạt thành tích ấn tượng với doanh thu đạt 5.530 tỷ đồng, tăng 28% so cùng kỳ, lợi nhuận đạt 484,72 tỷ đồng. Nhiều DN gặp khó khăn về tài chính, đơn hàng nhưng đều cố gắng hỗ trợ để chăm lo đời sống và giữ chân NLD. Để đẩy mạnh hàng xuất khẩu trong thời gian tới, các DN cần gấp rút quay trở lại sản xuất nhằm bảo đảm trả các đơn hàng đã ký, đồng thời phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong việc thực hiện các phương án phòng, chống dịch Covid-19, duy trì ổn định sản xuất.

Theo Giám đốc Trung tâm WTO và Hội nhập, thuộc Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI), TS Nguyễn Thị Thu Trang, trong thời gian dịch bệnh phức tạp, nhiều DN bị đứt gãy chuỗi sản xuất dẫn đến một số đơn hàng dệt may đã ký trước đó bị khách hàng hủy hoặc chuyển dịch sang nước khác.

Điều này dẫn tới những lo ngại về tương lai xuất khẩu của các sản phẩm này. Tuy nhiên, với các nhãn hàng dệt may lớn, chuyện

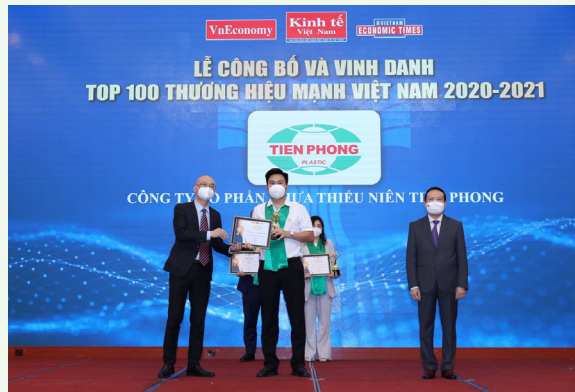
chuyển dịch các đơn hàng đến các khu vực kiểm soát dịch tốt là điều bình thường nhằm đáp ứng nhu cầu mùa mua sắm cuối năm tại các thị trường Âu, Mỹ. Vì vậy, nếu các DN nhanh chóng khôi phục sản xuất, hoàn thành thuận lợi các đơn hàng còn lại trong những tháng tới thì không cần quá lo lắng về tương lai. Bởi trong lâu dài, so với nhiều đối thủ cạnh tranh, dệt may Việt Nam vẫn có những lợi thế nhất định về chất lượng sản phẩm, trình độ kỹ thuật, khả năng đáp ứng các yêu cầu khắt khe về lao động, môi trường, nhất là các ưu đãi thuế quan theo các FTA.

Hiện nay, điều quan trọng nhất DN dệt may, da giày cần là các chính sách hỗ trợ trực diện như: hỗ trợ tài chính, miễn hoặc giảm mạnh các loại thuế, phí (như phí bảo hiểm xã hội, phí công đoàn,...) hay gói hỗ trợ lãi suất tín dụng kịp thời nhằm nhanh chóng khôi phục sản xuất đầy đủ. Đồng thời, Nhà nước cần có chính sách giúp DN tận dụng hiệu quả nguồn lao động đang có, nói lỏng hoặc bỏ các hạn chế về số giờ làm thêm tối đa, giúp DN thu hút lao động quay trở lại làm việc thông qua việc hỗ trợ chi phí suất ăn ca, thuê trọ, hay việc tổ chức xét nghiệm định kỳ miễn phí cho NLĐ. Thiết lập một cơ chế luồng xanh thống nhất trên toàn quốc cho việc vận chuyển nguyên vật liệu, hàng hóa, máy móc thiết bị phục vụ sản xuất xuất khẩu...

Bài và ảnh: ĐỨC KHÔI

Theo nhandan.vn

NHỰA TIỀN PHONG THƯƠNG HIỆU MẠNH VIỆT NAM



Ngày 13/10/2021, Lễ công bố & vinh danh TOP 10 và TOP 100 Thương hiệu Mạnh Việt Nam năm 2020 – 2021 đã được công chiếu trên nền tảng digital của Tạp chí kinh tế Việt Nam.

Với chủ đề “Vượt thách thức” chương trình đã vinh danh những thương hiệu thể hiện khả năng thích ứng, trụ vững và tăng trưởng trong đại dịch covid-19.

Tham dự và chúc mừng các Thương hiệu Mạnh Việt Nam năm nay có ông Nguyễn Hồng Sơn - Phó Trưởng Ban Kinh tế Trung ương; ông Vũ Quang Minh - Thứ trưởng Bộ Ngoại giao; ông Phan Xuân Dũng - Chủ tịch Liên hiệp các Hội Khoa học Kỹ thuật Việt Nam (VUSTA); Nguyễn Quang Thái - Chủ tịch Hội khoa học và kinh tế Việt Nam cùng đại diện các Bộ, Ban, Ngành trung ương, các Hiệp hội và 109 doanh nghiệp được vinh danh Top 100 Thương hiệu Mạnh Việt Nam năm 2020 - 2021.

Giải thưởng Thương hiệu Mạnh Việt Nam được xây dựng nhằm biểu dương kịp thời những thương hiệu Việt có các tiêu chí được đánh giá cao như kinh doanh hiệu quả, bảo vệ thương hiệu, chất lượng sản phẩm, dịch vụ, năng lực lãnh đạo, nguồn nhân lực, trách nhiệm cộng đồng của doanh nghiệp, cam kết bảo vệ môi trường... Trong đó, các tiêu chí được quan tâm đặc biệt năm nay là chỉ số đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, tái cấu trúc doanh nghiệp, điều chỉnh và thay đổi mô hình, phương thức hoạt động sản xuất kinh doanh phù hợp và hiệu quả với tình hình mới.

Năm 2020 - 2021 cũng là năm thứ 5 liên tiếp công ty CP Nhựa Thiếu niên Tiền Phong đạt TOP 100 Thương hiệu mạnh Việt Nam. Đây là sự ghi nhận rất có giá trị đối với những nỗ lực mà Nhựa Tiền Phong đã thực hiện để vượt qua những khó khăn, khốc liệt của đại dịch, đồng thời góp phần hỗ trợ cho công tác phòng chống dịch bệnh và phục hồi nền kinh tế của Đất nước.

NHÀ ĐẦU TƯ HÀN QUỐC MUỐN “ẨM TRỌN” ĐỐI TÁC VIỆT NAM

Các lĩnh vực sản xuất hàng tiêu dùng, thực phẩm, đồ uống và bán lẻ tại Việt Nam được dự báo thu hút nhà đầu tư Hàn Quốc thông qua kênh mua bán- sáp nhập (M&A) trong giai đoạn tới. Đáng chú ý, các doanh nghiệp Hàn Quốc muốn nghiêng về hình thức mua trọn cổ phần chi phối tại doanh nghiệp mục tiêu.



Cùng với việc đẩy mạnh đầu tư vào Việt Nam, nhu cầu vốn của các doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam cũng đang tăng lên

Doanh nghiệp vừa và nhỏ Hàn Quốc vẫn áp ủ nhiều kế hoạch

Rất nhiều thông tin đáng chú ý được đưa ra tại sự kiện được tổ chức online “M&A Việt Nam - Hàn Quốc năm 2021”. Những kế hoạch về IPO, thoái vốn của Chính phủ Việt Nam, nhu cầu và chiến lược đầu tư của các nhà đầu tư Hàn Quốc... phần nào cho thấy bức tranh cơ hội cho nhà đầu tư trong bối cảnh “bình thường mới”.

Trong bối cảnh kinh tế - xã hội chịu tác động tiêu cực của Covid-19, Hàn Quốc vẫn tiếp tục ghi dấu ấn mạnh mẽ và rõ rệt với nguồn vốn đầu tư trực tiếp (FDI) và gián tiếp (FII) vào Việt Nam.

Số liệu từ Bộ Kế hoạch và Đầu tư cho thấy, trong 8 tháng đầu năm năm 2021, Hàn Quốc là nhà đầu tư nước ngoài lớn thứ hai của Việt Nam với tổng vốn FDI và FII vào khoảng 3,6 tỷ USD.

Ông Andrew D. Kim, Giám đốc phát triển Trung tâm M&A toàn cầu, Cơ quan Xúc tiến đầu tư Hàn Quốc (KOTRA) chia sẻ, luồng vốn đầu tư của Hàn Quốc ra ngoài khu vực châu Á chiếm khoảng 30% tổng số vốn FDI. Ngay cả đại dịch cũng không ảnh hưởng đến xu hướng ổn định này. Tuy nhiên, vốn FDI của Hàn Quốc vào Việt Nam trong giai đoạn đại dịch giảm 40,7%, trong khi đầu tư vào khu vực châu Á chỉ giảm 11,5%.

Theo ông Andrew D. Kim, sở dĩ vốn FDI của Hàn Quốc vào Việt Nam giảm 40,7% vì các công ty lớn của Hàn Quốc do dự trong chiến lược đầu tư vào Việt Nam. Trong khi đó, vốn đầu tư của các doanh nghiệp vừa và nhỏ Hàn Quốc vào Việt Nam chỉ giảm 26,4%. Họ vẫn áp ủ nhiều kế hoạch. Hiện nhu cầu M&A có thể chững lại vì Covid-19, nhưng khi đại dịch được kiểm soát, sẽ có rất nhiều cơ hội cho hai bên.

Thông thường, các doanh nghiệp Hàn Quốc thâm nhập thị trường Việt Nam chủ yếu để mở rộng thị trường và gây dựng vị thế trở thành “cứ điểm” xuất khẩu. KOTRA cho biết, các lĩnh vực sản xuất hàng tiêu

dùng, thực phẩm, đồ uống và bán lẻ được dự báo thu hút sự quan tâm đặc biệt của doanh nghiệp, nhà đầu tư Hàn Quốc qua kênh M&A trong giai đoạn tới. Tiếp theo là bất động sản, nông nghiệp, dược phẩm, chăm sóc sức khỏe, viễn thông, công nghệ, ngân hàng - tài chính.

Đáng chú ý, các doanh nghiệp Hàn Quốc muốn nghiêng về hình thức mua trọn cổ phần chi phối tại doanh nghiệp Việt Nam. Nếu như năm 2019, có khoảng 78% doanh nghiệp Hàn Quốc muốn thực hiện các thương vụ đầu tư tóm cổ phần chi phối, thì năm 2020, con số này đã tăng lên 95%.

Theo dữ liệu từ MergerMarket, các nhà đầu tư Hàn Quốc đã thực hiện 69 thương vụ M&A tại Việt Nam từ năm 2005 đến kỳ gần nhất 2021, với tổng giá trị 5,1 tỷ USD.

Thận trọng với chỉ số sức khỏe tài chính

Thời gian tới, khi Việt Nam mở cửa lại, doanh nghiệp sẽ bắt buộc vận hành trong môi trường “bình thường mới”. Các xu hướng và cách thực hiện trước đây sẽ không phù hợp. Những tác động tiêu cực của Covid-19 đến chỉ số sức khỏe tài chính của doanh nghiệp mục tiêu sẽ là điều các nhà đầu tư quan tâm khi thực hiện kế hoạch M&A.

Theo ông Son Won Sik, Giám đốc Nhóm khách hàng Hàn Quốc (Deloitte Việt Nam), các nhà đầu tư nước ngoài cần quan tâm hơn về những ảnh hưởng trực tiếp của Covid-19 đến doanh nghiệp. Trong đó, lưu ý yếu tố chất lượng lợi nhuận, nợ thuần và các khoản tương đương nợ, dòng tiền của công ty...

Đầu tiên, về xu hướng thương mại, nhà đầu tư cần tìm hiểu và chia tách kết quả kinh doanh của doanh nghiệp trước và sau Covid-19 để thấy được tốc độ hoàn thành các mục tiêu đề ra và đối chiếu làm tiêu chuẩn để đánh giá trong tương lai. Khi phân tích khả năng sinh lời và các xu hướng đó, nhà đầu tư phải cân nhắc KPI tài chính và phi tài chính để nắm được động lực thúc đẩy hiệu suất kinh doanh của doanh nghiệp.



Thứ hai, cần phải có căn cứ đầy đủ về ảnh hưởng của Covid-19 đến chất lượng lợi nhuận của doanh nghiệp.

Trong nhiều trường hợp, báo cáo tài chính của doanh nghiệp có thể chưa phản ánh được đầy đủ, các nhà đầu tư cần soát xét và thẩm định kỹ lưỡng hơn về các yếu tố làm tăng giá trị và tác động của đại dịch lên mức tăng trưởng của doanh nghiệp. Ví dụ, các điều chỉnh về chi phí phát sinh không thường xuyên, như chi phí cho lao động ăn, ở tại nhà máy do giãn cách xã hội, chi phí để lao động quay trở lại sau thời gian ngừng hoạt động...

Thứ ba, nhà đầu tư cần lưu ý nợ thuần và các khoản tương đương nợ liên quan tới Covid-19 do doanh nghiệp có thể phải gánh thêm các khoản nợ để quản lý khả năng thanh khoản ngắn hạn.

Ngoài ra, doanh nghiệp có thể phát sinh các khoản chi phí hoặc chi phí phạt chưa thanh toán cho khoản nợ mới hoặc khoản nợ hiện tại. Nhà đầu tư cần lưu ý điểm này, vì các khoản phí phát sinh thông thường được vốn hóa, nhưng phần nợ trên bảng cân đối kế toán không bao gồm các khoản phí này.

Do vậy, các nhà đầu tư cần cân nhắc và xem xét dòng tiền của doanh nghiệp để đánh giá khả năng tăng và xử lý nợ của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, lượng tiền mặt còn lại cũng phải được tính toán để đánh giá tính thanh khoản và ước lượng thời điểm khi doanh nghiệp có thể cạn tiền mặt.

Ngoài những khía cạnh về tài chính trên,

nhà đầu tư nước ngoài cũng cần chú trọng chính sách thuế liên quan đến ngành nghề của doanh nghiệp, Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật hiện hành. Trong đó, không thể thiếu việc chuẩn hóa hệ thống hậu giao dịch, tăng giá trị cộng hưởng hậu M&A.

Để thực hiện thành công thương vụ M&A trong môi trường ‘bình thường mới’, các nhà đầu tư cũng nên lựa chọn bên tư vấn có khả năng cung cấp dịch vụ đầy đủ, chuyên sâu và dày dặn kinh nghiệm ở thị trường Việt Nam.

Ông Lê Song Lai, Phó tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC) chia sẻ, nhà đầu tư nước ngoài muốn mua phần vốn thoái từ SCIC không cần qua thủ tục tiến hành soát xét đặc biệt. Đây là điều khá thuận lợi mà nhà đầu tư Hàn Quốc nên cân nhắc khi tiến hành M&A ở Việt Nam.

Cụ thể, trong giai đoạn 2021 - 2025, SCIC dự kiến thoái toàn bộ vốn tại 130 doanh nghiệp trong tổng số 148 đang nắm cổ phần chi phối, chỉ giữ lại vốn lâu dài tại 18 doanh nghiệp. Các doanh nghiệp này hoạt động trong nhiều lĩnh vực, phù hợp với khẩu vị đa dạng của nhà đầu tư trong và ngoài nước.

Kế hoạch thoái vốn của SCIC đang được các nhà đầu tư Hàn Quốc quan tâm

Giai đoạn 2021 - 2025, SCIC dự kiến thoái toàn bộ vốn tại 130 doanh nghiệp trong tổng số 148 đang nắm cổ phần chi phối, chỉ giữ lại vốn lâu dài tại 18 doanh nghiệp. Các doanh nghiệp này hoạt động trong nhiều lĩnh vực, phù hợp với khẩu vị đa dạng của nhà đầu tư trong và ngoài nước. SCIC thoái vốn chủ yếu thông qua bán đấu giá, dựa trên bản báo cáo bạch và nhà đầu tư sẽ đặt cọc 10% giá trị khoản thoái vốn. So với các nước khác, nhà đầu tư nước ngoài muốn mua phần vốn thoái từ SCIC không cần qua thủ tục tiến hành soát xét đặc biệt. Đây là điều khá thuận lợi mà nhà đầu tư nên cân nhắc khi tiến hành M&A ở Việt Nam.

(Theo Đầu tư)

VĂN BẢN PHÁP LUẬT



1. Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước

1.1. Một số nội dung cơ bản

a. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước (gọi tắt là Thông tư 200/2015/TT-BTC).

b. Nội dung báo cáo kết quả giám sát tài chính

Ngoài các nội dung báo cáo kết quả giám sát tài chính nêu tại khoản 3 Điều 8 và khoản 3 Điều 9 Thông tư 200/2015/TT-

BTC, Cơ quan đại diện chủ sở hữu lập báo cáo kết quả giám sát tài chính theo Biểu số 03A kèm theo Thông tư 77/2021/TT-BTC.

c. Sửa đổi tiêu chí về chấp hành pháp luật của doanh nghiệp

Đối với tiêu chí 4 về tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành, doanh nghiệp xếp loại A nếu đáp ứng các điều kiện sau: trong năm đánh giá xếp loại, doanh nghiệp không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính trong lĩnh vực thuế đối với nhóm hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, không thu và nhóm hành vi trốn thuế; không bị hoặc bị cơ quan đại diện chủ sở hữu/cơ quan tài chính nhắc nhở bằng văn bản 01 lần về nộp báo cáo không đúng quy định, không đúng thời hạn;...

Bên cạnh đó, căn cứ vào danh mục sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của Chính phủ về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên để phân loại doanh nghiệp. Việc phân loại

doanh nghiệp để thực hiện đánh giá xếp loại doanh nghiệp được Cơ quan đại diện chủ sở hữu nêu cụ thể trong quyết định giao kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm cho từng doanh nghiệp. Đối với doanh nghiệp an ninh quốc phòng, Cơ quan đại diện chủ sở hữu (Bộ Quốc phòng, Bộ Công an) quyết định phân loại doanh nghiệp cụ thể đối với từng doanh nghiệp.

Việc phân loại doanh nghiệp để thực hiện đánh giá xếp loại doanh nghiệp được Cơ quan đại diện chủ sở hữu nêu cụ thể trong quyết định giao kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm cho từng doanh nghiệp. Trường hợp là doanh nghiệp hoạt động kinh doanh thì xếp loại doanh nghiệp theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 30 Nghị định 87/2015/NĐ-CP. Trường hợp là doanh nghiệp thực hiện cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên thì xếp loại doanh nghiệp theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 30 Nghị định 87/2015/NĐ-CP ngày 06/10/2015 về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.

d. Bãi bỏ quy định về chỉ tiêu đánh giá kết quả hoạt động và xếp loại của Người quản lý doanh nghiệp

Quy định về chỉ tiêu đánh giá kết quả hoạt động và xếp loại của Người quản lý doanh nghiệp được bãi bỏ.

1.2. Tác động liên quan đến SCIC

- Theo quy định về việc sửa đổi, bổ sung tiêu chí 4 về tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành tại Thông tư 77/2021, SCIC – với tư cách là doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ - cần bám sát và chấp hành đầy đủ tiêu chí này và các tiêu chí khác để đạt xếp loại doanh nghiệp cao nhất có thể. Đồng

thời, với tư cách là cơ quan đại diện chủ sở hữu của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, SCIC cần nắm được nội dung sửa đổi, bổ sung nêu trên để đưa vào công tác quản lý, xếp loại doanh nghiệp.

- Tương tự như vậy, theo quy định về việc sửa đổi, bổ sung “Phân loại doanh nghiệp để thực hiện đánh giá xếp loại doanh nghiệp” tại điểm b khoản 3 Điều 1 Thông tư 77/2021/TT-BTC, SCIC cần nắm vững thông tin này để phục vụ công tác tự xếp loại, đánh giá cũng như áp dụng xếp loại, đánh giá doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ do SCIC là đại diện chủ sở hữu.
- Thông tư 77/2021/TT-BTC sửa đổi Biểu số 01.A Báo cáo tình hình đầu tư vốn nhà nước để thành lập doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ trong năm..., Biểu số 01.B Báo cáo tình hình đầu tư bổ sung vốn điều lệ đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ đang hoạt động trong năm..., Biểu số 01.C Báo cáo tình hình đầu tư bổ sung vốn nhà nước tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên trong năm..., Biểu số 01.D Báo cáo tình hình đầu tư vốn nhà nước để mua lại một phần hoặc toàn bộ doanh nghiệp trong năm..., Biểu số 03 Báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ (Ban hành kèm theo). Đồng thời, Thông tư 77/2021/TT-BTC cũng bãi bỏ Biểu số 04.A, Biểu số 04.B, Biểu số 05.B ban hành kèm theo Thông tư 200/2015/TT-BTC. Theo đó, SCIC cần cập nhật các Biểu mẫu này để sử dụng trong các trường hợp tương ứng và hướng dẫn doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ mà SCIC là đại diện chủ sở hữu áp dụng cho phù hợp.
- Thông tư 77/2021/TT-BTC bãi bỏ quy định về chỉ tiêu đánh giá kết quả hoạt động và xếp loại của Người quản lý doanh

ngiệp. Tuy nhiên, những nội dung đó đã được quy định cụ thể tại Nghị định số 159/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2021 về quản lý người giữ chức danh, chức vụ và Người đại diện phần vốn nhà nước tại doanh nghiệp.

- Thông tư 77/2021/TT-BTC bổ sung Biểu số 03A “Báo cáo kết quả giám sát tài chính đối với doanh nghiệp do nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ” mà đối tượng lập và hoàn thành Biểu mẫu này là Cơ quan đại diện chủ sở hữu. Theo đó, SCIC cần bổ sung biểu mẫu này vào Quy chế Giám sát tài chính đối với công ty con, công ty liên kết của SCIC (ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 03/4/2019). Đồng thời, SCIC cần rà soát toàn bộ nội dung quy chế này cho phù hợp với nội dung tương ứng với Biểu số 03A Thông tư 77/2021/TT-BTC.

1.3. Đề xuất

Ban Pháp chế đề nghị Lãnh đạo Tổng công ty giao:

- Ban Quản lý rủi ro thực hiện rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế Giám sát tài chính đối với công ty con, công ty liên kết của SCIC (ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-ĐTKDV.HĐTV ngày 03/4/2019) cho phù hợp với quy định tại Thông tư 77/2021/TT-BTC.
- Ban Pháp chế gửi, phổ biến nội dung Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 200/2015/TT-BTC ngày 15/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn Nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước (qua email) đến toàn thể cán bộ nhân viên biết, tổ chức thực hiện theo quy định.

2. Thông tư số 85/2021/TT-BTC ngày 5/10/2021 của Bộ Tài chính về hướng dẫn một số nội dung về thu, nộp khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn Nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp

2.1. Một số nội dung cơ bản

a) Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định chi tiết việc thu, nộp vào ngân sách nhà nước:

- Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích lập các quỹ (sau đây gọi là lợi nhuận còn lại) đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ;
- Cổ tức và lợi nhuận được chia bằng tiền cho phần vốn nhà nước tại các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của Nhà nước do các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm đại diện chủ sở hữu.

b) Đối tượng áp dụng

- Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ, bao gồm:
 - + Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là công ty mẹ của các tập đoàn kinh tế nhà nước;
 - + Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là công ty mẹ của tổng công ty nhà nước;
 - + Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên là công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con;
 - + Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên độc lập;
 - + Tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ.
- Công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên bao gồm cả các ngân hàng thương mại cổ phần có vốn góp của Nhà nước do Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương làm đại diện chủ sở hữu.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước.
- Người đại diện phần vốn nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên.
- Cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến hoạt động đầu tư, quản lý, sử dụng vốn nhà nước tại doanh nghiệp nhà nước.

c) Xác định lợi nhuận còn lại phải nộp ngân sách nhà nước

Lợi nhuận còn lại phải nộp ngân sách nhà nước của doanh nghiệp quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này là lợi nhuận được xác định theo quy định của pháp luật về kế toán sau khi trừ đi các khoản sau đây:

- Bù đắp lỗ năm trước theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Trích Quỹ phát triển khoa học và công nghệ theo quy định (nếu chưa được trừ vào chi phí khi xác định lợi nhuận kế toán);
- Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp theo quy định của pháp luật thuế thu nhập doanh nghiệp;
- Các khoản phân phối, trích lập quỹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 31 Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ hoặc các khoản phân phối trích lập quỹ theo quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều 21 Nghị định số 93/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ về chế độ tài chính đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả đầu tư vốn nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và tổ chức tín dụng có vốn nhà nước và các văn bản sửa đổi bổ sung (nếu có).

d) Xác định lợi nhuận của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ khi đầu tư vốn vào doanh nghiệp khác

- Lợi nhuận còn lại của các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ được xác định căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp. Công ty mẹ quyết định thu lợi nhuận còn lại của các công ty con và hạch toán doanh thu tài chính của công ty mẹ để nộp ngân sách nhà nước.
- Cổ tức, lợi nhuận được chia từ các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ được xác định căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quyết định chia cổ tức, lợi nhuận của Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng thành viên của công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên. Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có trách nhiệm thu cổ tức, lợi nhuận được chia và hạch toán doanh thu tài chính để nộp ngân sách nhà nước.
- Lợi nhuận còn lại của các công ty con do công ty mẹ nắm giữ 100% vốn điều lệ, cổ tức, lợi nhuận được chia từ các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn hai thành viên trở lên có vốn góp của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ theo điểm a, điểm b khoản này được tổng hợp để xác định lợi nhuận còn lại nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều này.

e) Trách nhiệm thi hành đối với doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ

Doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ có trách nhiệm:

- Thực hiện nộp ngân sách nhà nước phần lợi nhuận còn lại của doanh nghiệp.
- Đôn đốc, giám sát công ty con, doanh nghiệp có vốn góp thực hiện nộp lợi nhuận còn lại, cổ tức, lợi nhuận được chia theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử

dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành.

f) Hiệu lực thi hành

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022, áp dụng cho kỳ quyết toán lợi nhuận còn lại phải nộp ngân sách nhà nước năm 2021 và thay thế Thông tư số 61/2016/TT-BTC ngày 11/4/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thu, nộp và quản lý khoản lợi nhuận, cổ tức được chia cho phần vốn nhà nước đầu tư tại doanh nghiệp.

2.2. Tác động liên quan đến SCIC

Từ ngày 01/01/2022, áp dụng cho kỳ quyết toán lợi nhuận còn lại phải nộp ngân sách nhà nước năm 2021, SCIC phải xác định lợi nhuận còn lại phải nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 3 Thông tư 85/2021/TT-BTC về “Thu vào ngân sách nhà nước khoản lợi nhuận còn lại của doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ”.

Hiện nay, về việc phân phối lợi nhuận của SCIC được quy định tại Điều 34 Nghị định 151/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 về chức năng, nhiệm vụ và cơ chế hoạt động của SCIC (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 147/2017/NĐ-CP ngày 25/12/2017) như sau:

1. Lợi nhuận của Tổng công ty sau khi bù đắp lỗ năm trước theo quy định của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, trích Quỹ phát triển khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp, phần lợi nhuận còn lại được phân phối như sau:
 - a) Chia lãi cho các thành viên góp vốn liên kết theo quy định của hợp đồng (nếu có).
 - b) Bù đắp khoản lỗ của các năm trước đã hết thời hạn được trừ vào lợi nhuận trước thuế thu nhập doanh nghiệp.
 - c) Lợi nhuận còn lại, sau khi trừ đi các khoản quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều 34 Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ được phân phối như sau:

- Trích tối đa 30% vào quỹ đầu tư phát triển của Tổng công ty;
 - Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi cho người lao động của Tổng công ty theo quy định của pháp luật;
 - Trích quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên Tổng công ty theo quy định của pháp luật;
 - Trường hợp số lợi nhuận còn lại sau khi trích lập Quỹ đầu tư phát triển mà không đủ nguồn để trích các quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên theo mức quy định thì Tổng công ty được giảm trừ phần lợi nhuận trích lập Quỹ đầu tư phát triển để bổ sung nguồn trích lập đủ quỹ khen thưởng, phúc lợi, quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên theo mức quy định, nhưng mức giảm tối đa không quá mức trích vào Quỹ đầu tư phát triển trong năm tài chính;
 - Trích lập quỹ thưởng thành tích bán vốn bằng 10% chênh lệch giữa tổng tiền thu bán vốn tiếp nhận trong năm với giá được xác định lại theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 151/2013/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ, chi phí bán và thuế thu nhập doanh nghiệp nhưng không quá 3 tháng lương thực hiện;
 - Lợi nhuận còn lại sau khi trích lập các quỹ của tổng công ty (Đầu tư phát triển; khen thưởng, phúc lợi; thưởng người quản lý doanh nghiệp, kiểm soát viên; thưởng thành tích bán vốn) quy định tại khoản này được nộp về ngân sách nhà nước".
- Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Thông tư 85/2021/TT-BTC, SCIC có trách nhiệm đôn đốc, giám sát công ty con: “Đôn đốc, giám sát công ty con, doanh nghiệp có vốn góp thực hiện nộp lợi nhuận còn lại, cổ tức, lợi nhuận được chia theo đúng quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành”.



SCIC

TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ VÀ KINH DOANH VỐN NHÀ NƯỚC
STATE CAPITAL INVESTMENT CORPORATION



Chịu trách nhiệm xuất bản:

Lê Song Lai - Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Đầu tư
và Kinh doanh vốn nhà nước (SCIC)

Chịu trách nhiệm nội dung:

Đàm Thúy Nga - Trưởng ban Đối ngoại Truyền thông

Thư ký biên tập: Lê Kim Chi - Chuyên viên

Trình bày thiết kế mỹ thuật: Công ty Thiết kế Tạo mẫu Hoa Sen (Lotus)

Điện thoại: (024) 62780 126 - Fax: (024) 62780 136

Email: bantin@scic.vn - Website: www.scic.vn

Địa chỉ xuất bản: 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

www.scic.vn